

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Số lượng Phòng giao dịch trực thuộc
18.	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển - Chi nhánh Cần Thơ	Một phần diện tích tầng 1 và tầng 2, số 3 đường Hòa Bình, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	01
19.	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển - Chi nhánh Thái Nguyên	Số 677 đường Lương Ngọc Quyến, tổ 12, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	0
20.	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển - Chi nhánh Ninh Bình	Số 1042, đường Trần Hưng Đạo, phố Phúc Trục, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	0
21.	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển - Chi nhánh Thanh Hóa	Số 15+17A+17B Trần Phú, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	0
22.	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển - Chi nhánh Nghệ An	Nhà liền kề lô LK2-01+02 thuộc dự án cải tạo khu A, khu chung cư Quang Trung, đường Quang Trung, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An	0
23.	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển - Chi nhánh Đông Anh	Tổ 7 xã Đông Anh, thành phố Hà Nội	0

(Nguồn: PGBank)

10.4.2. Mạng lưới khách hàng và các loại dịch vụ cho khách hàng

a) Mạng lưới khách hàng

PGBank đã và đang triển khai các bước đi có tính chiến lược nhằm củng cố tổ chức và hoạt động PGBank theo định hướng:

- Xác định phân khúc thị trường mục tiêu thứ nhất là các khách hàng doanh nghiệp truyền thống, các tập đoàn kinh tế và các doanh nghiệp lớn.

- Xác định phân khúc thị trường mục tiêu thứ hai là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoạt động phục vụ cho phát triển nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, sản xuất và kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, hoặc công nghiệp phụ trợ (đồng thời phát triển lựa chọn các doanh nghiệp lớn đối với những dịch vụ mà PGBank có khả năng cạnh tranh cao);

- Xác định phân khúc thị trường mục tiêu thứ ba là các cá nhân và hộ sản xuất kinh doanh phục vụ cho phát triển nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, sản xuất và kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, hoặc công nghiệp phụ trợ.

Đối với hai phân khúc thị trường doanh nghiệp, PGBank đã chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu và quan hệ khách hàng để tiến tới cung cấp dịch vụ trọn gói cho các khách hàng này, bao gồm cả các dịch vụ phi ngân hàng như hỗ trợ xúc tiến thương mại, tìm hiểu thị trường, tư vấn tài chính, quản lý đầu tư... Đối với phân khúc thị trường bán lẻ cho cá nhân và hộ kinh doanh, PGBank chú trọng phát triển và giới thiệu gói dịch vụ kết hợp dịch vụ ngân hàng cá nhân với dịch vụ ngân hàng phục vụ

doanh nghiệp vừa và nhỏ. Các hoạt động như thu hộ, chi hộ, bao thanh toán, tư vấn và hỗ trợ quản lý tài chính, dịch vụ thẻ... cũng là những nội dung tạo được sự khác biệt.

PGBank cũng đã xây dựng một đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp (có am hiểu về các dịch vụ và các vấn đề có tính kỹ thuật của các sản phẩm ngân hàng nhưng thoát ly khỏi các hoạt động giao dịch và kỹ thuật hằng ngày) tập trung vào mở rộng mạng lưới khách hàng và củng cố quan hệ khách hàng. Bản thân các đội bán hàng này cũng đã được tuyển chọn và tổ chức phù hợp với đặc tính của các nhóm khách hàng mục tiêu mà họ phụ trách. Như vậy, các hoạt động thúc đẩy bán hàng và quan hệ khách hàng sẽ có tính mục tiêu cao và kỹ năng giao tiếp chuyên sâu đối với đối tượng dự kiến tiếp cận.

Bên cạnh đó, để thiết lập mạng lưới khách hàng cơ bản ban đầu, PGBank đã xây dựng kế hoạch ưu đãi và giảm phí đặc biệt cho phân khúc thị trường mục tiêu thứ hai và thứ ba. Ngoài ra, PGBank cũng thử nghiệm các hoạt động kết nối giữa phân khúc thị trường mục tiêu thứ hai và thứ ba với phân khúc thứ nhất.

PGBank cũng đã triển khai một số các biện pháp cụ thể có tính kỹ thuật để định hình dần các sản phẩm và phương thức cung ứng ngày càng phù hợp hơn với các đối tượng mục tiêu. Xây dựng giới hạn tín dụng theo ngành, trong đó tỷ lệ tối đa cho một ngành không vượt quá 10% tổng dư nợ. Các sản phẩm cũng được kiện toàn theo hướng đơn giản hóa, rõ ràng, dễ hiểu và tiếp cận đối với khách hàng cá nhân. Các biện pháp cắt giảm chi phí và khuyến khích tăng doanh thu bán chéo và doanh thu phi tín dụng đã được nghiên cứu và áp dụng trên toàn hệ thống.

b) Các loại dịch vụ cho khách hàng

❖ Sản phẩm dành cho khách hàng cá nhân

PGBank cung cấp đa dạng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng cho khách hàng cá nhân bao gồm các sản phẩm sau:

- Sản phẩm cho vay: Cho vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm, Cho vay mua nhà, Cho vay hộ kinh doanh cá thể, Cho vay mua ô tô, Cho vay du học, Cho vay cầm cố giấy tờ có giá, Cho vay tiêu dùng có tài sản bảo đảm;

- Sản phẩm huy động: Tiết kiệm thông thường, Tài khoản tiền gửi VND, Tài khoản tiền gửi thanh toán, Tiết kiệm trả lãi định kỳ, Lãi suất huy động, Tiết kiệm online;

- Thẻ tín dụng visa quốc tế, Tài khoản vàng, Truy vấn điểm thưởng;

- Ngân hàng trực tuyến.

❖ Sản phẩm dành cho khách hàng doanh nghiệp

- Sản phẩm tín dụng doanh nghiệp: Cho vay SME theo chương trình SMEFP III; Cho vay hỗ trợ xuất khẩu; Cho vay hỗ trợ phát triển nông nghiệp – nông thôn.

- Tài khoản tiền gửi: Tiền gửi thanh toán; Tiền gửi có kỳ hạn.

- Tài trợ thương mại và thanh toán quốc tế: Nhập khẩu; Xuất khẩu; Bảo lãnh nước ngoài, L/C dự phòng.

10.4.3. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành

Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển là một trong những ngân hàng được thành lập lâu đời từ năm 1993. Trải qua hơn 30 năm hình thành và phát triển, PGBank đã xây dựng được thương hiệu và vị thế riêng trên thị trường tài chính ngân hàng.

- **Về năng lực tài chính:** Từ đầu năm 2024 đến nay, PGBank đã thực hiện 02 đợt tăng vốn điều lệ để nâng vốn điều lệ từ 3.000 tỷ đồng lên mức 5.000 tỷ đồng. Tại ngày 31/12/2024, tổng tài sản của ngân hàng là 73.015 tỷ đồng. Tính đến 30/06/2025, tổng tài sản của PGBank đạt 78.534 tỷ đồng. Mặc dù so với các ngân hàng thương mại khác tại Việt Nam, con số này chưa phải là cao, nhưng vẫn đảm bảo đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động của PGBank ở thời điểm hiện tại.

- **Về quy mô mạng lưới và số lượng lao động:** PGBank là Ngân hàng vừa và nhỏ trong hệ thống các ngân hàng thương mại. Tính đến nay, PGBank có 01 Trụ sở chính, 23 Chi nhánh và 68 Phòng giao dịch. Trong đó, chủ yếu là các chi nhánh giao dịch tập trung tại miền Bắc. PGBank nằm trong nhóm các Ngân hàng tương đối ít điểm giao dịch và số lượng nhân viên thấp so với toàn ngành. Tại 31/12/2024, PGBank có 1.938 nhân viên, và tính đến 30/6/2025, PGBank có 1.913 Nhân viên.

- **Về chất lượng hoạt động:** Hoạt động huy động vốn từ khách hàng của PGBank tại thời điểm 31/12/2024 là 43.326 tỷ đồng, cho vay khách hàng là 41.236 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu³ là 2,07%. Tính đến 30/06/2025, huy động vốn từ khách hàng đạt 46.726 tỷ đồng, cho vay khách hàng là 45.436 tỷ đồng và tỷ lệ nợ xấu là 2,55%.

- **Về thị phần:** Hiện tại, chưa có số liệu thống kê chính thức về thị phần của PGBank so với các tổ chức tín dụng khác trong ngành. Tuy nhiên, với định hướng trở thành một trong những ngân hàng thương mại cổ phần có tốc độ tăng trưởng cao, PGBank đã triển khai Chiến lược giai đoạn 2025 – 2030, tập trung đầu tư và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao vị thế trên thị trường, hướng tới mục tiêu nằm trong Top 15 ngân hàng dẫn đầu về tốc độ tăng trưởng thu nhập thuần (TOI) vào cuối năm 2030. Sau 06 tháng đầu năm 2025, kết quả kinh doanh của PGBank đã ghi nhận nhiều dấu ấn tích cực, trong đó Tổng thu thuần tăng 31,9% so với cùng kỳ năm 2024, khẳng định xu hướng tăng trưởng bền vững trong giai đoạn mới. .

- **Về hình ảnh và thương hiệu:**

Dựa vào các kết quả số liệu báo cáo Khảo sát sức khỏe thương hiệu của PGBank do Công ty TNHH CI Research thực hiện tháng 12/2024, có thể đánh giá độ nhận biết/sức khỏe thương hiệu của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển - PGBank trong ngành ngân hàng Việt Nam như sau:

- ✓ Tỷ lệ nhận biết thương hiệu PGBank trên thị trường là 6%, trong đó, tại Hà Nội là 12%, TP. Hồ Chí Minh là 1% (Hà Nội cao hơn TP. Hồ Chí Minh 11%).

- ✓ Được giới thiệu thương hiệu qua người khác: 2.60% tổng thể, với mức cao nhất là ở Hà Nội (3.85%), cho thấy PGBank có thể cần tăng cường hoạt động marketing và xây dựng thương hiệu để cải thiện nhận thức này.

³ PGBank tính tỷ lệ nợ xấu tại 31/12/2024 và 30/06/2025 theo kết quả phân loại nợ quy định tại Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024 của NHNN.

Mặc dù PGBank có những đánh giá tích cực về mức độ phù hợp của sản phẩm/dịch vụ và thái độ của nhân viên, nhưng sự nhận biết chung về thương hiệu và sự đa dạng của sản phẩm còn thấp. Điều này cho thấy PGBank cần cải thiện về mặt visibility trên thị trường và đa dạng hóa sản phẩm để tăng cường thị phần và cạnh tranh hiệu quả hơn với các ngân hàng khác trong ngành. Có sự chênh lệch nhận thức và phản ứng giữa các khu vực địa lý, đặc biệt là giữa Hà Nội và TP.HCM. PGBank có thể xem xét điều chỉnh chiến lược tiếp thị và dịch vụ khách hàng cho phù hợp với từng khu vực cụ thể để tối ưu hóa hiệu quả.

Nhìn chung, PGBank có một số điểm mạnh nhất định nhưng vẫn cần đầu tư mạnh mẽ vào marketing và phát triển sản phẩm để nâng cao vị thế và thị phần trong ngành ngân hàng Việt Nam. Việc tập trung vào việc nâng cao nhận thức và sự hài lòng của khách hàng sẽ là chìa khóa để thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngân hàng trong tương lai.

10.5. Các dự án phát triển hoạt động kinh doanh

Từ năm 2022 đến nay, PGBank đã triển khai và hoàn thành 72 dự án công nghệ thông tin, chia thành 6 nhóm tiêu biểu:

➤ Nhóm các dự án phục vụ kinh doanh bán lẻ:

- Nâng cấp cải tiến Mobile App, bổ sung giải pháp facesearching cho luồng e-KYC, xây dựng hệ thống bán tài khoản số đẹp, cho phép định nghĩa các nhóm giao dịch rủi ro thấp không cần xác thực yếu tố thứ hai qua OTP. Khách hàng có thể tự động thiết lập hạn mức các giao dịch không cần OTP của mình;
- Tăng cường tính ổn định của hệ thống thanh toán tiện ích trên mobile như: thanh toán điện, nước, học phí với hệ thống hạ tầng kết nối trung gian thanh toán mới (VNPay);
- Phát triển bổ sung tính năng thu phí chuyển tiền từ nước ngoài về, bổ sung công cụ cho phép khách hàng kiểm tra tình trạng giao dịch chuyển tiền định kỳ.

➤ Nhóm các dự án phục vụ cho Khách hàng doanh nghiệp:

- Phối hợp với đối tác xây dựng đề án hành trình trải nghiệm khách hàng hoàn toàn mới;
- Mở rộng dịch vụ và đối tác cung cấp dịch vụ trong dịch vụ thanh toán hóa đơn trên Internet banking, tính năng mở tài khoản số đẹp tại quầy dành cho khách hàng tổ chức có thu phí.

➤ Nhóm các dự án phục vụ Khối vận hành:

- Chuyển đổi ISO 20020 từ chuẩn điện MT sang MX theo yêu cầu của hệ thống SWIFT;
- Triển khai tham gia hệ thống SWIFT Go và dịch vụ Payment Prevalidation;
- Xây dựng tính năng tự động kết chuyển lãi dự thu cho các món cơ cấu theo Thông tư 02/2023/TT-NHNN (KVH-034);
- Nâng cấp kênh gửi dữ liệu ngân sách trên CITAD theo chuẩn NHNN (KVH-035), đối soát tự động trên RT.

➤ **Nhóm các dự án phục vụ các Đơn vị khác như:** Dự án trả lương nội bộ của Khối Nhân sự Hành chính; Xây dựng chương trình cảnh báo tự động qua mail của Khối Quản lý Rủi ro; Sửa đổi lại giao diện nhận diện thương hiệu mới trên các kênh: App, Web, RT, LOS, các báo cáo.

➤ **Nhóm sáng kiến của Khối công nghệ thông tin:** Điều chỉnh cách thức gửi Noti để giảm thời gian nghẽn hệ thống gửi Noti vào thời điểm cuối tháng; Xây dựng hệ thống log tập trung cho Mobile App; Xây dựng mới hệ thống IBFT Gateway mới ổn định hơn so với hệ thống mua của đối tác lúc triển khai Core.

➤ **Nhóm các dự án hạ tầng của Khối công nghệ thông tin:** Điều khiển phân phối ứng dụng tại trung tâm dữ liệu dự phòng; Hardware Security Module thẻ tại trung tâm dữ liệu dự phòng; Hardware Security Module chữ ký điện tử tại Trung tâm dữ liệu dự phòng; Office 365; Nâng cấp thêm Site DR cho thanh toán Swift.

Đánh giá ảnh hưởng tới tình hình hoạt động kinh doanh:

- Nhóm dự án phục vụ kinh doanh bán lẻ: Các dự án nâng cấp Mobile App, cải thiện hệ thống thanh toán tiện ích và bổ sung tính năng tự động hóa đã nâng cao trải nghiệm khách hàng, giúp thu hút thêm người dùng và tạo ra nhiều nguồn doanh thu mới. Điều này giúp PGBank cải thiện tần suất sử dụng dịch vụ và giữ chân khách hàng, đồng thời tăng hiệu quả tài chính.

- Nhóm dự án phục vụ khách hàng doanh nghiệp: Việc xây dựng hành trình trải nghiệm khách hàng mới và mở rộng dịch vụ thanh toán hóa đơn đã giúp PGBank tăng cường sự gắn kết với khách hàng doanh nghiệp, mở rộng thị phần và tạo thêm nguồn thu từ dịch vụ cao cấp, đồng thời gia tăng tính cạnh tranh trong phân khúc này.

- Nhóm dự án phục vụ khối vận hành: Các dự án như chuyển đổi hệ thống SWIFT và tự động hóa quy trình nội bộ đã giúp PGBank cải thiện hiệu suất, tính tương thích quốc tế và độ chính xác trong giao dịch, đồng thời tối ưu hóa quy trình quản lý tài chính, giảm thiểu sai sót và tăng hiệu quả vận hành.

- Nhóm dự án phục vụ các đơn vị khác: Những dự án liên quan đến tự động hóa quy trình nội bộ và cải thiện nhận diện thương hiệu đã giúp PGBank nâng cao hiệu quả quản trị, giảm thiểu rủi ro và tạo sự đồng nhất trong hình ảnh thương hiệu, đồng thời cải thiện tính chính xác và hiệu quả của các bộ phận nội bộ.

- Nhóm sáng kiến của Khối công nghệ thông tin: Các sáng kiến cải tiến hệ thống thông báo và log tập trung đã giúp PGBank tăng cường độ ổn định của hệ thống, giảm thiểu sự cố kỹ thuật, và đảm bảo dịch vụ luôn thông suốt, từ đó nâng cao trải nghiệm người dùng và hiệu quả vận hành.

- Nhóm dự án hạ tầng của Khối công nghệ thông tin: Việc nâng cấp cơ sở hạ tầng và bảo mật đã đảm bảo hệ thống của PGBank luôn an toàn, ổn định, và sẵn sàng ứng phó với các rủi ro an ninh mạng, đồng thời duy trì hoạt động liên tục ngay cả trong trường hợp gặp sự cố, từ đó bảo vệ tính toàn vẹn dữ liệu và giao dịch của ngân hàng.

Tác động tổng thể: Các dự án hạ tầng này đảm bảo hệ thống của PGBank luôn an toàn, bảo mật và sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu về xử lý dữ liệu, bảo vệ ngân hàng trước các rủi ro tiềm ẩn về an ninh mạng.

10.6. Chiến lược kinh doanh

10.6.1. Chiến lược, định hướng phát triển

10.6.1.a Chiến lược phát triển 2025 - 2030

Định vị của PGBank trên thị trường đến năm 2030: Top 15 các ngân hàng thương mại cổ phần tăng trưởng thu nhập hoạt động (TOI) cao nhất.

Các mục tiêu kinh doanh hàng năm giai đoạn 2025 – 2030:

- Tăng trưởng doanh thu hàng năm từ 25% đến 30%.
- Đến năm 2030, tỷ lệ CIR (Tổng chi phí hoạt động/ Tổng thu nhập) <40%.
- Vốn điều lệ: Tăng vốn điều lệ từ 5.000 tỷ (2025) lên tối thiểu 20.000 tỷ đồng (2030).
- Mục tiêu đến năm 2030, tìm kiếm và hợp tác với cổ đông chiến lược trong nước và quốc tế.
- Kiểm soát chất lượng tín dụng, đảm bảo tỷ lệ nợ xấu dưới 2%.
- Luôn tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN và pháp luật.

10.6.1.b Định hướng một số hoạt động trọng yếu giai đoạn 2025 – 2030 như sau:

a. Hiện đại hóa CNTT và Chuyển đổi số mạnh mẽ

- Nâng cấp và hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu ngày càng cao trong hoạt động quản trị và vận hành của Ngân hàng cũng như nhu cầu của Khách hàng theo xu thế tất yếu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.
- Triển khai hiệu quả các dự án và sáng kiến chuyển đổi số, lấy khách hàng làm trọng tâm, nâng cao trải nghiệm khách hàng, phát triển nguồn thu mới thông qua: tăng tốc độ đưa sản phẩm bán lẻ/SMEs cạnh tranh ra thị trường, tăng số lượng giao dịch trên kênh số đạt trên 90%, gia tăng thị phần, tăng tỷ trọng thu ngoài lãi và đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo mật trong hoạt động ngân hàng.
- Ứng dụng công nghệ chuẩn hóa hệ thống quy trình, hiện đại hóa hệ thống báo cáo, vận hành hiệu suất cao:
 - ✓ Tinh gọn và tự động hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh.
 - ✓ Chuẩn hóa thước đo chất lượng dịch vụ, thiết kế lại các nhóm quy trình từ đầu đến cuối để tăng hiệu quả công việc, tốc độ xử lý, chất lượng dịch vụ và hướng đến khách hàng. Chăm sóc người dùng với quy mô và giá trị lớn.
 - ✓ Nâng cao năng lực quản trị tài chính kế toán, cải tiến quy trình kế hoạch, xây dựng bộ báo cáo quản trị và dự báo.

b. Tăng cường Quản trị rủi ro và phát triển bền vững

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, giám sát tuân thủ.
- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống chính sách và công cụ quản trị rủi ro tiên tiến; chú trọng đến việc hoàn tất các mô hình đo lường, dự báo, cảnh báo trong hoạt động ngân hàng,
- Thiết lập cơ chế, quy trình giám sát khẩu vị rủi ro, hạn mức rủi ro nhất quán, trọng điểm, đảm bảo minh bạch, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật và các chuẩn mực, thông lệ quốc tế.
- Là ngân hàng chú trọng ESG, có trách nhiệm xã hội cao, phát triển xanh và bền vững.

c. Quản trị, phát triển nguồn nhân lực và tối ưu hóa bộ máy vận hành

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thu hút nhân tài có năng lực chuyên môn vững chắc, liên tục học hỏi, đổi mới gắn với hoạt động chuyển đổi số, thúc đẩy nâng cao năng suất lao động, tăng cường đào tạo năng lực số để sẵn sàng cho kỷ nguyên mới.
- Quản lý tối ưu chi phí nhân sự, xây dựng cơ chế động lực, tạo môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp để người lao động hoàn toàn yên tâm làm việc, cống hiến vì sự phát triển của PGBank.
- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy, đảm bảo tinh gọn, linh hoạt và quy hoạch, nâng cao hiệu quả mạng lưới các chi nhánh.

d. Nâng cao năng lực cạnh tranh

- Cải thiện chất lượng tài sản, đặc biệt là chất lượng tín dụng, quản trị chi phí hiệu quả, kiểm soát tốc độ tăng của chi phí thấp hơn tốc độ tăng thu nhập; phấn đấu hoàn thành mục tiêu kinh doanh và tuân thủ quy định pháp luật.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua các cơ hội đầu tư nhằm đa dạng hóa sản phẩm, cung cấp sản phẩm dịch vụ tài chính toàn diện cho khách hàng, tăng doanh thu và nâng giá trị thương hiệu

10.6.2. Nguồn vốn và nguồn lực dự kiến**➤ Đối với Nguồn vốn:**

Để thực hiện các chiến lược kinh doanh, PGBank sẽ thực hiện huy động nguồn vốn từ việc phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, phát hành các công cụ nợ và các hình thức huy động vốn khác.

Dự kiến trong năm 2025, PGBank tiếp tục thực hiện các thủ tục để tăng vốn điều lệ thêm 5.000 tỷ đồng thông qua chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (4.500 tỷ đồng) và phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức (500 tỷ đồng), nâng vốn điều lệ của PGBank lên gấp đôi so với thời điểm hiện tại.

PGBank đặt kế hoạch thực hiện tăng vốn điều lệ từ 5.000 tỷ (năm 2025) lên tối thiểu 20.000 tỷ (năm 2030) nhằm củng cố và nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu về mở rộng quy mô kinh doanh và thúc đẩy đổi mới sản phẩm và chuyển đổi số, phát triển tối đa các nguồn lực, luôn đảm bảo tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN và pháp luật.

Mục tiêu đến năm 2030, PGBank tìm kiếm, lựa chọn và hợp tác với cổ đông chiến lược nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị, mở rộng tệp khách hàng, mạng lưới quan hệ và thị trường, gia tăng giá trị và thương hiệu PGBank trên thị trường trong nước và quốc tế.

➤ **Đối với nguồn nhân sự:**

PGBank xây dựng chiến lược nhân sự và hoàn thiện mô hình tổ chức nhằm đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực cả về số lượng và chất lượng để thực hiện chiến lược và mục tiêu kinh doanh của PGBank, đảm bảo hiệu quả hoạt động, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành cũng như thông lệ quốc tế.

PGBank chứng minh cam kết với việc phát triển nguồn nhân lực bằng cách đẩy mạnh hoạt động đào tạo và phát triển. Sự đa dạng và chuyên sâu của các chương trình đào tạo đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu suất làm việc của toàn bộ tổ chức. CBNV được tham gia nhiều chương trình đào tạo với nội dung, hình thức đào tạo phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc và nhu cầu phát triển của cá nhân, qua đó nâng cao năng lực CBNV nói riêng và chất lượng nguồn nhân lực của PGBank nói chung.

➤ **Đối với nguồn lực công nghệ thông tin:**

PGBank đang đẩy mạnh thực hiện số hoá Ngân hàng với mục tiêu thuận tiện đơn giản khi tiếp cận và sử dụng sản phẩm, tạo trải nghiệm khách hàng đồng nhất; ứng dụng công nghệ để khai thác cơ sở dữ liệu khách hàng phục vụ việc thiết kế sản phẩm có tính cá nhân hoá cao.

11. Chính sách đối với người lao động

11.1. Số lượng, cơ cấu người lao động

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của PGBank, vì vậy PGBank luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Tính đến thời điểm 30/6/2025, tổng số lao động trong Ngân hàng là 1.913 người, trong đó số lượng tuyển dụng (lũy kế năm 2025) là 244 nhân sự. Cơ cấu lao động cụ thể như sau:

Bảng 17: Tình hình lao động của PGBank

Tiêu chí	Bình quân trong 2 năm liên tục trước năm đăng ký chào bán	Tại thời điểm 30/06/2025
TỔNG SỐ LƯỢNG	1.788	1.913

Tiêu chí	Bình quân trong 2 năm liên tục trước năm đăng ký chào bán	Tại thời điểm 30/06/2025
I. Phân theo trình độ học vấn		
• Trình độ trên đại học	155	160
• Trình độ đại học	1.402	1.521
• Trình độ cao đẳng, trung cấp	114	117
• Sơ cấp, trung cấp	35	30
• Khác	82	85
II. Phân theo thời hạn		
• Lao động không thuộc diện ký Hợp đồng lao động	5	4
• Hợp đồng dài hạn	1.691	1.835
• Hợp đồng ngắn hạn	90	74

(Nguồn: PGBank)

11.2. Các chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: Ngân hàng thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày và 48 giờ/tuần.
- Nghỉ phép, lễ, tết: CBNV được nghỉ lễ, tết theo đúng quy định của Nhà nước.
- Nghỉ ốm, thai sản: CBNV khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Bộ Luật Lao động.
- Điều kiện làm việc: Ngân hàng luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho CBNV làm việc, trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết để CBNV làm việc hiệu quả nhất.

Chính sách tuyển dụng:

PGBank luôn đánh giá con người chính là nhân tố đóng vai trò quan trọng nhất trong mỗi tổ chức. Vì vậy Ngân hàng luôn chú trọng đến chính sách nhân sự, trong đó tuyển dụng người tài, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, coi yếu tố con người là trọng tâm chính là những mục tiêu hàng đầu của PGBank. Lấy “Nhân viên hạnh phúc, khách hàng hài lòng” làm kim chỉ nam trong văn hóa doanh nghiệp, PGBank cam kết xây dựng lên một môi trường làm việc, tại đó:

- Chuyên nghiệp: Hệ thống đào tạo bài bản, cơ hội phát triển công bằng, chế độ đãi ngộ hấp dẫn;
- Thành công: Khuyến khích sáng tạo, đột phá, đề cao tính chủ động và tinh thần trách nhiệm;
- Bền vững: Nền tảng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh, hướng đến phát triển lâu dài;

- Tiêu chuẩn: Cam kết tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, mang đến dịch vụ chất lượng cao.

Chính sách đào tạo:

Sự phát triển như vũ bão của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 dẫn đến đòi hỏi tất yếu phải phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Ý thức rõ điều đó, PGBank luôn quan tâm đến công tác đào tạo và phát triển nhân sự, coi đây là một trong những công tác trọng tâm nền tảng để duy trì lợi thế cạnh tranh, đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của thị trường và qua đó tạo sự gắn bó của người lao động với Ngân hàng.

Chính sách lương thưởng, trợ cấp, phúc lợi:

Ngân hàng luôn thực hiện các chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động. Tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng chính sách và chế độ đãi ngộ người lao động vẫn được cải tiến, đảm bảo mức lương, thưởng cạnh tranh so với các đơn vị cùng ngành. Ngoài ra, cán bộ nhân viên PGBank còn được hưởng đầy đủ các chế độ khác như: Khám sức khỏe định kỳ, phụ cấp điện thoại, phụ cấp đi lại, phụ cấp ăn trưa, tham quan nghỉ mát, v.v.

Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển:

Ngân hàng chú trọng xây dựng lộ trình thăng tiến thăng tiến rõ ràng để thu hút nhân tài. Lộ trình thăng tiến cho nhân viên cũng là một công cụ để tăng động lực và hiệu suất làm việc. Khi biết rằng công sức của mình sẽ được công nhận và đền đáp xứng đáng, nhân viên sẽ có thêm động lực để làm việc hết mình, hoàn thành các mục tiêu và góp phần vào thành công của doanh nghiệp. Ngoài ra, Ngân hàng cũng tạo ra môi trường làm việc lành mạnh. Nhân viên hiểu rõ mục tiêu và những điều cần mình cần thực hiện. Từ đó cá nhân và đội nhóm sẽ cạnh tranh tích cực để “cán đích sớm”, thúc đẩy hiệu suất làm việc và văn hóa học tập.

11.3. Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động (nếu có)

Không có.

12. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Tổng Giám Đốc và Hội đồng quản trị đề nghị như sau:

- Ngân hàng chỉ được chi trả cho cổ đông khi Ngân hàng kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; đã trích lập các quỹ Ngân hàng và bù đắp lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng; ngay sau khi trả hết số cổ tức, Ngân hàng vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Tình hình chi trả cổ tức của PGBank giai đoạn 2021-2024 như sau:

Bảng 18: Tỷ lệ chi trả cổ tức hàng năm

Niên độ	2021	2022	2023	2024 (*)
Tỷ lệ chi trả cổ tức	0%	0%	0%	10%
Hình thức chi trả	Không chi trả	Không chi trả	Không chi trả	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (chưa thực hiện)

(Nguồn: PGBank)

Ghi chú: (*): Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, trong đó có chia cổ tức 500 tỷ đồng. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 số 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/07/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ trong đó, dự kiến đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức sẽ được thực hiện đồng thời với đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất

Trong 02 năm gần nhất tính đến thời điểm đăng ký chào bán cổ phiếu, Ngân hàng đã thực hiện thành công 01 đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trong năm 2025. Cụ thể như sau:

- Đợt phát hành được thực hiện theo các căn cứ pháp lý chính như sau:
 - Nghị quyết số 09/2024/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 20/04/2024 về việc điều chỉnh phương án tăng vốn Điều lệ của PGBank.
 - Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 28/05/2024 về việc triển khai thực hiện tăng vốn Điều lệ của PGBank.
 - Nghị quyết số 120/2024/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 24/06/2024 về việc sửa đổi phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐQT của Hội đồng Quản trị ngày 28/05/2024 về việc triển khai thực hiện tăng vốn Điều lệ của PGBank.
 - Công văn số 5377/NHNN-TTGSNNH của Ngân hàng Nhà nước ngày 28/06/2024 về việc tăng vốn điều lệ của PGBank.
 - Nghị quyết số 286/2024/NQ-HĐQT của Hội đồng Quản trị ngày 19/12/2024 về việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn tại phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐQT.

- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 43/GCN-UBCK của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 28/02/2025.
- Nghị quyết số 90/2025/NQ-HĐQT của Hội đồng Quản trị ngày 08/05/2025 về việc thông qua kết quả đợt chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Nghị quyết số 95/2025/NQ-HĐQT của Hội đồng Quản trị ngày 12/05/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 90/2025/NQ-HĐQT ngày 08/05/2025 về việc thông qua kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Báo cáo số 570/2025/CV-PGB của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Thịnh vượng và Phát triển ngày 08/05/2025 báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- Báo cáo số 591/2025/CV-PGB của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Thịnh vượng và Phát triển ngày 12/05/2025 báo cáo đính chính Báo cáo số 570/2025/CV-PGB ngày 08/05/2025 về kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- Công văn số 1659/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 15/05/2025 về tài liệu báo cáo kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của PGBank.
- Quyết định số 2523/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước ngày 27/06/2025 về việc sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Thịnh vượng và Phát triển.
- Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu:
 - Số lượng cổ phiếu chào bán thành công: 80.000.000 cổ phiếu
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 800.000.000.000 đồng
 - Ngày kết thúc đợt chào bán: 06/05/2025
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Căn cứ theo Nghị quyết số 286/2024/NQ-HĐQT ngày 19/12/2024 của Hội đồng Quản trị về việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn tại Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐQT, phương án sử dụng vốn được quy định như sau:

Toàn bộ số tiền thu được tạm tính từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ là 800.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm tỷ đồng). Việc sử dụng vốn được phân bổ theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới và dự kiến được sử dụng như sau:

STT	Khoản mục	Số tiền sử dụng dự kiến (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
	Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng	800.000.000.000	Năm 2025 – Năm 2026
1	Cho vay ngắn hạn	200.000.000.000	Năm 2025 – Năm 2026
2	Cho vay trung - dài hạn	600.000.000.000	Năm 2025 – Năm 2026

- Thay đổi mục đích sử dụng vốn so với phương án ban đầu: Không có.
- Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:
 - Đã sử dụng: 800.000.000.000 đồng.
 - Còn lại: 0 đồng.
- Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Ngân hàng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY phát hành ngày 28/07/2025. Ý kiến của Kiểm toán viên như sau: *“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 09/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024 cho kỳ từ ngày 16/05/2025 đến ngày 30/06/2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Thịnh vượng và Phát triển đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Ngân hàng phù hợp với cơ sở kế toán thực thu - thực chi như mô tả tại Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu.”*

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành

14.1. Các trái phiếu chưa đáo hạn

Tính đến thời điểm 30/06/2025, Tổ Chức Phát Hành có các trái phiếu đã được phát hành nhưng chưa đến hạn thanh toán, chi tiết như sau:

Tổng dư nợ trái phiếu đang lưu hành (theo mệnh giá): 1.700.000 triệu đồng, trong đó:

- Trái phiếu chào bán riêng lẻ: 1.700.000 triệu đồng,
- Trái phiếu chào bán ra công chúng: 0 triệu đồng.

(Chi tiết danh sách trái phiếu đang lưu hành của PGBank được trình bày tại mục 8.3 Phần IV Bản cáo bạch)

Đối với các trái phiếu chưa đáo hạn này, PGBank đã và đang thực hiện theo đúng các cam kết và nghĩa vụ của mình đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành trái phiếu, bảo đảm thanh toán đầy đủ và đúng hạn đối với tiền gốc, lãi trái phiếu và các khoản tiền khác liên quan tới trái phiếu (nếu có) cho nhà đầu tư theo các điều khoản, điều kiện trái phiếu, bảo đảm quyền lợi và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác, phù hợp với quy định của pháp luật.

14.2. Các cam kết đã đưa ra

PGBank có các cam kết chưa thực hiện chủ yếu bao gồm: (i) cam kết bảo lãnh vay vốn, (ii) cam kết giao dịch hối đoái, (iii) cam kết trong nghiệp vụ L/C, (iv) các bảo lãnh, (v) các cam kết khác. PGBank thực hiện yêu cầu ký quỹ dao động từ 0% đến 100% giá trị cam kết được cấp, tùy thuộc vào xếp hạng tín dụng của khách hàng để giảm thiểu rủi ro đối với các giao dịch này.

Bảng 19: Các cam kết đã đưa ra

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Bảo lãnh vay vốn	12.976	40.712	36.582
Cam kết giao dịch hối đoái	572.772	2.538.759	7.463.170
Cam kết mua ngoại tệ	14.562	149.937	26.095
Cam kết bán ngoại tệ	36.405	127.065	-
Cam kết giao dịch hoán đổi	521.805	2.261.757	7.437.075
Cam kết trong nghiệp vụ L/C	480.507	564.728	229.122
Bảo lãnh khác	4.103.025	4.902.944	5.269.824
Các cam kết khác	795.247	771.562	428.371

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của PGBank)

15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Không có.

16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Ngân hàng Thương mại cổ phần Thịnh vượng và Phát triển cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

- 1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của PGBank trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Bảng 20: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/ giảm so với năm 2023	6 tháng đầu năm 2025
Tổng giá trị tài sản	55.491.118	73.015.115	31,6	78.533.900

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/ giảm so với năm 2023	6 tháng đầu năm 2025
Thu nhập lãi thuần	1.301.354	1.658.838	27,5	930.169
Tổng thu nhập hoạt động	1.393.470	1.831.397	31,4	1.073.526
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	585.261	857.430	46,5	545.214
Lợi nhuận trước thuế	351.232	425.448	21,1	265.317
Lợi nhuận sau thuế	279.895	339.803	21,4	211.666
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	147% (*)	-	-
Tỷ lệ cổ tức (%)	-	10% (*)	-	-

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của PGBank)

Ghi chú: (*) PGBank chưa thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024. Việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 số 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/07/2025.

Nhìn chung, các chỉ tiêu hoạt động của PGBank trong năm 2024 có sự tăng trưởng khá tốt so với năm 2023. Tính đến 31/12/2024, Tổng tài sản của PGBank là 73.015.115 triệu đồng, tăng 31,6% so với cuối năm 2023 và hoàn thành 114,97% kế hoạch năm 2024. Thu nhập lãi thuần năm 2024 của PGBank đạt 1.658.838 triệu đồng, tăng 27,5% so với cùng kỳ năm 2023. Năm 2024, lợi nhuận trước thuế của PGBank đạt 425.448 triệu đồng, chỉ hoàn thành 76,8% kế hoạch được giao, tuy nhiên tăng trưởng đến 21,4% so với năm 2023.

Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính soát xét bán niên 2025 là: 211.666 triệu đồng, tăng 42.870 triệu đồng (tương đương tăng 25,4%) so với cùng kỳ năm 2024. Nguyên nhân do thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự tăng nên thu nhập lãi thuần bán niên năm 2025 tăng 129.509 triệu đồng (tương đương tăng 16,1%). Ngoài ra PGBank tăng cường công tác thu hồi nợ, đặc biệt là thu gốc, lãi đã sử dụng dự phòng làm cho thu nhập từ hoạt động khác trong 6 tháng đầu năm 2025 tăng: 46.181 triệu đồng (tương đương 157,6%) so với cùng kỳ năm 2024.

Bảng 21: Cơ cấu chi phí hoạt động

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		6 tháng đầu năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Chi nộp thuế và các khoản phí, lệ phí	13.531	1,67	14.782	1,52	8.773	1,72
Chi phí cho nhân viên	482.687	59,72	589.146	60,49	275.073	54,01
Chi về tài sản	145.252	17,97	166.459	17,09	113.247	22,24
Chi cho hoạt động quản lý công vụ	130.786	16,18	162.741	16,71	89.644	17,60
Chi nộp phí bảo hiểm, bảo toàn tiền gửi của khách hàng	35.912	4,44	40.839	4,19	22.575	4,43
Chi phí dự phòng (*)	41	0,01	-	-	-	-
Tổng cộng chi phí hoạt động	808.209	100,00	973.967	100,00	509.312	100,00

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của PGBank)

(*) Không bao gồm chi phí dự phòng rủi ro tín dụng nội và ngoại bảng; Chi phí dự phòng rủi ro chứng khoán.

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập đối với các chỉ tiêu tài chính: Không có.

1.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành**a) Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh****Kinh tế vĩ mô:**

Năm 2024, nền kinh tế Việt Nam ghi nhận tăng trưởng GDP thực tế ở mức 7,09%, vượt rõ rệt so với mức 5,05% trong năm 2023. Động lực chính đến từ khu vực công nghiệp – xây dựng tăng 8,24%, kế đến là khu vực dịch vụ với mức tăng 7,38%, phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ trong sản xuất, xuất khẩu, thương mại, du lịch và tiêu dùng nội địa. Ngành nông nghiệp duy trì tăng trưởng 3,27% dù gặp thiên tai, chứng tỏ khả năng thích ứng bền bỉ.

Xuất khẩu hàng hóa đạt 405,53 tỷ USD⁴, tăng 14,3% so với năm trước, với xuất siêu 24,77 tỷ

⁴ Nguồn: Tổng Cục thống kê tại: <https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2025/01/thong-cao-bao-chi-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2024/>

USD, hỗ trợ cán cân thương mại và tăng dự trữ ngoại hối. Xuất khẩu hàng hóa từ khu vực kinh tế trong nước tăng 19,8%, vượt khu vực FDI (tăng 12,3%). Chỉ số CPI bình quân năm 2024 tăng 3,63%, thấp hơn mục tiêu 4,5%, ổn định lãi suất và sức mua. Đầu tư toàn xã hội tăng 7,5%, trong đó vốn nhà nước tăng 5,3%, minh chứng cho hiệu quả của giải ngân đầu tư công. Tiêu dùng cá nhân phục hồi mạnh với tổng mức bán lẻ tăng 9%.

Tuy vậy, số doanh nghiệp rút khỏi thị trường tăng 20%, phản ánh khó khăn trong môi trường kinh doanh. Chính phủ đã triển khai các chính sách hỗ trợ như giãn thuế, giảm lãi suất và tăng giải ngân đầu tư công để ổn định nền kinh tế.

Năm 2025, Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo GDP của Việt Nam có thể đạt 6,8%, CPI khoảng 3,5%, thấp hơn mục tiêu chính phủ đề ra (8%) nhưng vẫn cao nhất khu vực Đông Nam Á. Dữ liệu nửa đầu năm 2025 cho thấy tăng trưởng GDP đạt 7,52%, trong đó quý II đạt 7,96%, đóng góp từ công nghiệp xây dựng và dịch vụ tăng lần lượt 8,97% và 8,46%. Cán cân thương mại tiếp tục tích cực với xuất khẩu hàng hóa tăng 14,4%, có thặng dư thương mại khoảng 7,63 tỷ USD trong sáu tháng đầu năm.

Tuy nhiên, WB cũng cảnh báo các yếu tố rủi ro bao gồm bất ổn thương mại toàn cầu, tác động từ đối tác lớn như Mỹ và Trung Quốc, có thể làm giảm tốc độ tăng trưởng xuất khẩu và FDI. Mặc dù vậy, làn sóng đầu tư công vào cơ sở hạ tầng và cải cách thủ tục hành chính vẫn được định hướng là động lực chính để đạt mục tiêu tăng trưởng trong năm. Trong bối cảnh đó, nền kinh tế tiếp tục mang lại cơ hội nhưng cũng đặt ra thách thức cho PGBank. Sự hồi phục kinh tế giúp tăng sức cầu tín dụng và dịch vụ quốc tế, nhưng rủi ro từ biến động thương mại và lạm phát đòi hỏi PGBank nâng cao quản lý rủi ro, thẩm định tín dụng chặt chẽ, đồng thời tận dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ từ Chính phủ để duy trì tăng trưởng ổn định và bền vững.

Thị trường tiền tệ:

Năm 2024 là một năm đầy thách thức với thị trường tiền tệ Việt Nam, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu chịu áp lực lạm phát cao, chi phí vốn tăng và gián đoạn chuỗi cung ứng do xung đột địa chính trị. Trong nước, các ngành xuất khẩu, đầu tư công và tiêu dùng nội địa vẫn chịu ảnh hưởng từ nhu cầu suy giảm tại các thị trường lớn như EU, Mỹ và Trung Quốc, khiến nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ và chi phí vốn, đặt áp lực lớn lên hệ thống ngân hàng.

Ngay khi bước sang năm 2025, NHNN đã tiếp tục chính sách tiền tệ linh hoạt, thận trọng và chủ động. Nhờ kiểm soát lạm phát hiệu quả — CPI bình quân nửa đầu năm ở mức 3,27%, phù hợp với mục tiêu Quốc hội — NHNN đã giữ ổn định các lãi suất điều hành và đẩy mạnh chương trình tín dụng đi kèm với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng mục tiêu là 16% cả năm. Theo số liệu cập nhật đến ngày 30/6/2025, tín dụng toàn hệ thống tăng gần 10% so với cuối năm 2024, mức tăng cao nhất trong nhiều năm gần đây, góp phần hỗ trợ vốn cho nền kinh tế và phục hồi sản xuất kinh doanh.

Mặt bằng lãi suất cho vay tiếp tục xu hướng giảm, với mức bình quân khoản vay mới chỉ khoảng 6,24%/năm, giảm khoảng 0,6 điểm phần trăm so với cuối năm 2024, hỗ trợ trực tiếp doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn với chi phí hợp lý. Thanh khoản hệ thống duy trì dồi dào nhờ nguồn tiền từ kênh tiết kiệm dân cư và ngoại tệ ổn định.

Dù vậy, nợ xấu vẫn là vấn đề cần lưu ý; một số ngân hàng thương mại nhỏ ghi nhận tỷ lệ nợ nhóm 2–3 tăng nhẹ. Vì vậy, đối với các ngân hàng như PGBank, biên lãi suất (NIM) có xu hướng thu hẹp do chi phí dự phòng tín dụng tăng, lợi nhuận bị ảnh hưởng. Trong bối cảnh này, việc tăng cường quản trị rủi ro, thẩm định tín dụng chặt chẽ, đồng thời đẩy mạnh số hóa và tối ưu hóa chi phí hoạt động là yếu tố then chốt để duy trì hiệu quả tài chính.

Nhìn chung, thị trường tiền tệ nửa đầu năm 2025 có dấu hiệu ổn định trở lại nhờ chính sách linh hoạt và tín dụng được đẩy mạnh; tuy vẫn còn rủi ro từ nền kinh tế toàn cầu, nhưng hệ thống ngân hàng đã có nền tảng để hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh trên quy mô quốc gia nếu tiếp tục duy trì cân bằng giữa mở rộng tín dụng và kiểm soát chất lượng tài sản.

b) Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Triển vọng kinh tế Việt Nam trong năm 2025 tiếp tục phản ánh xu hướng song hành giữa cơ hội phục hồi và những thách thức tiềm ẩn từ môi trường quốc tế. Các yếu tố bất ổn toàn cầu vẫn hiện hữu, bao gồm đà tăng trưởng chậm lại của nhiều nền kinh tế lớn như Trung Quốc, Nhật Bản và khu vực châu Âu; căng thẳng địa chính trị kéo dài tại Trung Đông; cùng với cuộc xung đột Nga – Ukraina chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng tiêu cực đến dòng vốn thương mại – đầu tư toàn cầu, giá năng lượng và chi phí tài chính, qua đó tác động trực tiếp đến nền kinh tế Việt Nam.

Việc suy giảm tăng trưởng tại các thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam có khả năng làm giảm nhu cầu tiêu thụ hàng hóa, ảnh hưởng đến doanh thu và hiệu quả sản xuất – kinh doanh của khối doanh nghiệp trong nước. Từ đó, nhu cầu tín dụng, đặc biệt trong các lĩnh vực sản xuất xuất khẩu và công nghiệp phụ trợ, có thể giảm tốc, tạo áp lực lên hoạt động cho vay và tăng trưởng tín dụng của các ngân hàng, bao gồm cả PGBank.

Bên cạnh đó, các biến động trên thị trường tài chính và năng lượng toàn cầu có thể gia tăng rủi ro lạm phát nhập khẩu, khiến chi phí đầu vào sản xuất tăng và ảnh hưởng đến năng lực trả nợ của khách hàng vay vốn. Trong bối cảnh này, PGBank có thể đối mặt với các thách thức lớn như gia tăng rủi ro tín dụng, áp lực duy trì chất lượng tài sản, biến động trong huy động vốn và khó khăn trong việc mở rộng quy mô kinh doanh.

Trước tình hình đó, việc nâng cao năng lực quản trị rủi ro, kiểm soát chất lượng tín dụng và cơ cấu danh mục khách hàng một cách hợp lý là yêu cầu cấp thiết đối với PGBank nhằm đảm bảo sự ổn định và bền vững trong hoạt động kinh doanh giai đoạn tới.

2. Tình hình tài chính

2.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Ngân hàng bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 dương lịch hàng năm. Báo cáo tài chính của Ngân hàng được lập theo đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam, tuân thủ theo các quy định của Luật kế toán và các chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành ở Việt Nam.

2.1.1. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

Bảng 22: Tình hình vốn chủ sở hữu của PGBank

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Nguồn vốn	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	Vốn điều lệ	3.000.000	4.200.000	5.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	-	(65)
3	Quỹ của Ngân hàng	378.272	320.256	388.217
4	Lợi nhuận chưa phân phối	1.485.552	645.794	789.401
Tổng cộng		4.863.824	5.166.050	6.177.553

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của PGBank)

Bảng 23: Tình hình nguồn vốn kinh doanh của PGBank

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Nguồn vốn	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	-	419.069	747.797
2	Tiền gửi và vay các TCTD khác	13.568.062	20.660.560	18.671.324
3	Tiền gửi của khách hàng	35.729.811	43.325.745	46.726.281
4	Phát hành giấy tờ có giá	500.000	2.280.000	5.050.000
5	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	-	-	9.244
6	Các khoản nợ khác	829.421	1.163.691	1.151.701
Tổng cộng		50.627.294	67.849.065	72.356.347

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của PGBank)

Tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh:

Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển luôn sử dụng và quản lý vốn góp của cổ đông và vốn kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và đúng mục đích quy định tại Điều lệ Ngân hàng. Tính đến 30/06/2025, tổng cộng Nguồn vốn của PGBank đạt 78.533.900 triệu đồng, trong đó Nợ phải trả là 72.356.347 triệu đồng, Vốn chủ sở hữu là 6.177.553 triệu đồng và đều có xu hướng gia tăng so với các năm trước.

2.1.2. Trích khấu hao tài sản cố định

Phương pháp trích khấu hao: Tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá và phương pháp khấu hao đường thẳng. Thời gian hữu dụng ước tính là thời gian mà tài sản phát huy được tác dụng cho sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

Bảng 24: Thời gian khấu hao tài sản cố định

Loại tài sản	Thời gian hữu dụng ước tính
Nhà cửa vật kiến trúc	5-50 năm
Máy móc thiết bị	5-7 năm
Phương tiện vận tải	8-10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3-5 năm
Tài sản cố định hữu hình khác	4-5 năm
Phần mềm máy vi tính	1-5 năm
Tài sản cố định vô hình khác	2-4 năm

(Nguồn: PGBank)

Quyền sử dụng đất của Ngân hàng được Nhà nước giao không thời hạn không phải trích khấu hao. Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo thời hạn được cấp quyền sử dụng đất.

Ngân hàng luôn thực hiện trích lập khấu hao tài sản theo đúng quy định của Pháp luật.

Những thay đổi trong chính sách khấu hao: Không có.

Việc trích khấu hao của Ngân hàng tuân thủ theo chế độ quy định tại: Thông tư số 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 25/04/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và Thông tư số 28/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 12/04/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC.

2.1.3. Mức lương bình quân

Bảng 25: Mức lương bình quân của cán bộ nhân viên PGBank

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
1	Tổng thu nhập của CBNV (Triệu đồng)	450.166	568.073	316.494
2	Tổng số lao động bình quân trong kỳ (Người)	1.737	1.867	1.931
3	Thu nhập bình quân (Triệu đồng/người/tháng)	21,60	25,36	27,32

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của PGBank)

Mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên PGBank trong năm 2023 là 21,60 triệu đồng/người/tháng, và tăng lên 25,36 triệu đồng/người/tháng vào năm 2024.

Theo Tổng cục Thống kê⁵, thu nhập bình quân của người lao động năm 2024 là 7,7 triệu đồng/tháng, tăng 610 nghìn đồng (tương ứng 8,6%) so với năm 2023. Trong đó, thu nhập bình quân của lao động nam là 8,7 triệu đồng/tháng, lao động nữ là 6,5 triệu đồng/tháng; thu nhập bình quân của lao động ở khu vực thành thị là 9,3 triệu đồng/tháng, khu vực nông thôn là 6,7 triệu đồng/tháng. So với mức thu nhập bình quân cả nước, mức lương tại PGBank được coi là tương đối tốt.

Mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên của PGBank ở mức có tính cạnh tranh tương đối so với mức lương bình quân các ngân hàng có cùng quy mô. Mức thu nhập này phản ánh chính sách chi phí nhân sự hợp lý, phù hợp với quy mô hoạt động hiện tại của Ngân hàng.

Thu nhập bình quân một số Ngân hàng có cùng quy mô trong hai năm gần nhất được thống kê qua bảng dưới đây:

Ngân hàng	Vốn điều lệ đến 31/12/2024 (tỷ đồng)	Thu nhập bình quân năm 2023 (triệu đồng/người/tháng)	Thu nhập bình quân năm 2024 (triệu đồng/người/tháng)	Thu nhập bình quân 6 tháng năm 2025 (triệu đồng/người/tháng)
Ngân hàng TMCP Bản Việt	5.518	21,2	21,9	24,33
Ngân hàng TMCP Việt Á	5.399	19,5	20,2	23,04
Ngân hàng TMCP Bắc Á	8.959	20,3	25,2	23,24

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2024 và báo cáo soát xét bán niên 2025 của các ngân hàng)

2.1.4. Tình hình công nợ

Bảng 26: Tình hình công nợ của PGBank

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
I.	Tài sản có khác	1.171.867	1.183.343	1.278.945
1	Các khoản phải thu	528.992	643.257	742.560
2	Các khoản lãi, phí phải thu	569.031	468.766	578.932
3	Tài sản có khác	112.325	129.801	107.189
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(38.481)	(58.481)	(149.736)
II.	Nợ phải trả	50.627.294	67.849.065	72.356.347
1	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	-	419.069	747.797

⁵ Nguồn: Website Tổng cục Thống kê tại: <https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2025/01/thong-cao-bao-chi-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2024/>

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
2	Tiền gửi và vay các TCTD khác	13.568.062	20.660.560	18.671.324
3	Tiền gửi của khách hàng	35.729.811	43.325.745	46.726.281
4	Phát hành giấy tờ có giá	500.000	2.280.000	5.050.000
5	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	-	-	9.244
6	Các khoản nợ khác	829.421	1.163.691	1.151.701

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của PGBank)

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023, năm 2024 đã kiểm toán và Báo cáo bán niên năm 2025 đã soát xét của PGBank, Ngân hàng luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ bao gồm cả gốc và lãi. Tính đến thời điểm hiện tại, PGBank không có nợ quá hạn.

2.1.5. Các khoản phải nộp theo luật định

Bảng 27: Tình hình các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Thuế giá trị gia tăng	1.070	1.397	749
Thuế thu nhập doanh nghiệp	15.633	50.209	38.239
Thuế khác	3.110	3.007	3.778
Tổng cộng	19.813	54.613	42.766

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của PGBank)

PGBank luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và các khoản thuế khác phải nộp theo quy định.

2.1.6. Trích lập các quỹ theo luật định

PGBank thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ của Ngân hàng và Pháp luật hiện hành. Mức trích cho từng quỹ được Hội đồng quản trị thống nhất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bảng 28: Tình hình trích lập các quỹ của PGBank

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Quỹ đầu tư phát triển	650	650	650
Quỹ dự phòng tài chính	250.021	278.010	311.990
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	127.601	41.596	75.577

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Tổng cộng	378.272	320.256	388.217

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC bán niên năm 2025 đã được soát xét của PGBank)

PGBank luôn thực hiện đúng và đầy đủ việc trích lập các quỹ theo Điều lệ của PGBank, phê duyệt của ĐHĐCĐ từng thời kỳ và tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

2.1.7. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Từ sau thời điểm kết thúc năm tài chính 2024 đến nay, PGBank tiếp tục hoạt động trong bối cảnh kinh tế - tài chính trong và ngoài nước diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố có thể ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tài chính của ngân hàng. Cụ thể như sau:

- Áp lực lạm phát gia tăng: Từ đầu năm 2025, giá cả nhiều mặt hàng thiết yếu, đặc biệt là nhiên liệu và thực phẩm, có xu hướng tăng trở lại do tác động kéo dài của căng thẳng địa chính trị và điều kiện thời tiết cực đoan tại nhiều quốc gia. Diễn biến này góp phần làm tăng chi phí sinh hoạt, ảnh hưởng đến sức mua của người dân và khả năng trả nợ của khách hàng cá nhân, từ đó làm gia tăng rủi ro tín dụng của PGBank.
- Chính sách điều hành lãi suất đảo chiều: Trên thế giới, sau giai đoạn thắt chặt mạnh nhằm kiểm soát lạm phát, nhiều ngân hàng trung ương lớn duy trì mặt bằng lãi suất cao và chỉ thận trọng nới lỏng, trong khi một số nước mới nổi vẫn tiếp tục tăng lãi suất để kiềm chế áp lực giá. Tại Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng linh hoạt và thận trọng, song dư địa giảm lãi suất không còn nhiều, khiến chi phí vốn của các ngân hàng gia tăng. Điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng mở rộng tín dụng cũng như biên lợi nhuận của PGBank trong các quý đầu năm 2025.
- Tác động của các quy định mới về quản trị rủi ro và Basel II/III: Việc tiếp tục lộ trình tuân thủ các chuẩn mực quốc tế về an toàn vốn và quản trị rủi ro đòi hỏi PGBank phải tăng cường năng lực tài chính, nâng cao chất lượng tài sản có rủi ro và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ. Đây là áp lực ngắn hạn về chi phí và nguồn lực, nhưng đồng thời cũng là yếu tố thúc đẩy sự phát triển bền vững trong dài hạn.
- Tăng trưởng tín dụng chậm lại: Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống trong 6 tháng đầu năm 2025 đạt 19,32% so với cùng kỳ năm 2024, phản ánh sự phục hồi mạnh của nhu cầu vốn trong nền kinh tế. Đáng chú ý, dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản đã tăng lên khoảng 3,18 triệu tỷ đồng, gấp 2,4 lần so với cuối năm 2024 và chiếm 18,5% tổng dư nợ tín dụng. Việc tín dụng tập trung vào các lĩnh vực có tính chu kỳ cao như bất động sản, xây dựng và thương mại quốc tế có thể tiềm ẩn rủi ro gia tăng nợ xấu, đồng thời ảnh hưởng đến khả năng kiểm soát chất lượng tài sản, biên lợi nhuận và mức độ an toàn vốn của PGBank trong các quý tiếp theo.

- Diễn biến tỷ giá và hoạt động ngoại hối: Trong những tháng đầu năm 2025, tỷ giá USD/VND có xu hướng biến động tăng mạnh do ảnh hưởng từ các đợt điều chỉnh chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED). Biến động tỷ giá có thể làm phát sinh lỗ từ hoạt động ngoại hối hoặc ảnh hưởng đến giá trị tài sản và nghĩa vụ nợ bằng ngoại tệ của ngân hàng, từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính.
- Môi trường cạnh tranh gia tăng trong ngành ngân hàng: Sự phục hồi của nền kinh tế cùng với lộ trình chuyển đổi số của ngành ngân hàng đang tạo ra một môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Các ngân hàng thương mại lớn và ngân hàng số mới nổi không ngừng cải tiến sản phẩm, nâng cao trải nghiệm khách hàng và mở rộng thị phần, buộc PGBank phải tăng cường đầu tư vào công nghệ, nhân sự và hoạt động tiếp thị – điều này có thể làm gia tăng chi phí hoạt động trong ngắn hạn.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 29: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của PGBank

Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2023	31/12/2024
1. Chỉ tiêu về vốn			
Vốn điều lệ	Triệu đồng	3.000.000	4.200.000
Vốn tự có	Triệu đồng	5.072.873	5.409.634
Tỷ lệ an toàn vốn	%	11,99	10,01
2. Chất lượng tài sản			
Tỷ lệ nợ quá hạn (*)	%	3,79	3,07
Tỷ lệ nợ xấu (*)	%	2,85	2,07
(Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản	%	63,68	56,48
Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng	%	97,61	98,90
3. Khả năng thanh khoản			
Tỷ lệ Tài sản có tính thanh khoản cao bình quân/Tổng tài sản bình quân	%	19,05	21,64
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	%	23,22	20,48
Tỷ lệ dư nợ cho vay/Tổng tiền gửi	%	71,25	64,45

Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2023	31/12/2024
4. Kết quả hoạt động kinh doanh			
Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,43	8,48
Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,67	0,66
Thu nhập lãi cận biên (NIM)	%	2,75	2,70
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) <i>Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân</i>	%	0,54	0,53
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) <i>Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân</i>	%	5,92	6,78
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	933	809
Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập	%	2,75	2,67
Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	%	9,88	4,21

(Nguồn: PGBank)

Ghi chú: (*) PGBank tính tỷ lệ nợ quá hạn, tỷ lệ nợ xấu tại 31/12/2024 theo kết quả phân loại nợ theo quy định tại Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024.

Mức độ an toàn vốn của PGBank được đảm bảo. Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) luôn ở mức cao so mặt bằng chung các ngân hàng và đáp ứng quy định của Ngân hàng Nhà nước. CAR tại cuối năm 2023 và 2024 lần lượt là 11,99% và 10,01%.

Chất lượng tài sản của PGBank khá tốt và nợ xấu luôn được kiểm soát ở mức an toàn, đáp ứng quy định của Ngân hàng Nhà nước. Tại ngày kết thúc năm 2023 và năm 2024, tỷ lệ nợ xấu của PGBank lần lượt là 2,85% và 2,07%. Tỷ lệ tài sản có sinh lời chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản có nội bảng đạt 98,90% tại 31/12/2024.

PGBank thường xuyên đáp ứng yêu cầu của NHNN về tỷ lệ dự trữ thanh khoản. Tỷ lệ dự trữ thanh khoản tại thời điểm cuối năm 2023 và năm 2024 lần lượt là 19,05% và 21,64%. Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn luôn được PGBank kiểm soát dưới mức 30% theo quy định (tại 31/12/2024 là 20,48%). Nhìn chung, khả năng thanh khoản của Ngân hàng được đảm bảo.

PGBank có hiệu suất sinh lời còn khá khiêm tốn, ROA năm 2023 và 2024 lần lượt đạt 0,54% và 0,53%. Năm 2024, ROE của PGBank đạt 6,78%, cải thiện so với mức 5,92% của năm 2023.

3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 – Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 – Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

- Ý kiến của Tổ chức soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2025 – Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính giữa niên độ của Ngân hàng tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, và kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ của Ngân hàng cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.”

4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2025

Bảng 30: Kế hoạch doanh thu lợi nhuận và cổ tức năm 2025

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Năm 2025	
		Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm trước
Tổng tài sản (tỷ đồng)	73.015	91.226	24,9%

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Năm 2025	
		Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm trước
Tổng dư nợ tín dụng (tỷ đồng)	41.236	48.653	18,0%
Tổng huy động (tỷ đồng)	66.685	78.449	17,6%
Tổng thu thuần (tỷ đồng)	1.831,4	2.656,9	45,1%
Chi phí hoạt động và dự phòng (tỷ đồng)	1.405,9	1.655,8	17,8%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	425,4	1.001,1	135,3%
Vốn điều lệ	4.200	10.000	138,1%
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	10%	-	-

(Nguồn: Số liệu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, số liệu thực hiện theo BCTC kiểm toán năm 2024)

Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025:

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025 của PGBank đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025.

Căn cứ để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức nêu trên:

Nền kinh tế Việt Nam năm 2025 được kỳ vọng duy trì đà phục hồi với nhiều động lực tăng trưởng quan trọng: Dịch chuyển chuỗi cung ứng và dòng vốn FDI toàn cầu tiếp tục hướng về Việt Nam nhờ lợi thế ổn định chính trị, chi phí lao động cạnh tranh và các hiệp định thương mại tự do (FTA); Thị trường Trung Quốc mở cửa trở lại và tăng trưởng ổn định dự kiến thúc đẩy xuất khẩu, đặc biệt ở các ngành nông sản, điện tử và dệt may; Dịch vụ và tiêu dùng nội địa duy trì đà tăng trưởng khá, nhờ sự phục hồi của du lịch quốc tế và sức mua được cải thiện từ tầng lớp trung lưu; Đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh, tập trung vào hạ tầng giao thông, năng lượng tái tạo và chuyển đổi số, với rủi ro tài khóa ở mức kiểm soát và dư địa chính sách vẫn còn; Lạm phát và lãi suất dự báo duy trì ở mức thấp (khoảng 3,5-4%), tỷ giá ổn định nhờ dự trữ ngoại hối mạnh và dòng kiều hối tăng trưởng. Rủi ro nợ xấu trong hệ thống ngân hàng tiếp tục được kiểm soát nhờ các biện pháp xử lý tích cực.

Chính phủ đặt ra mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt 8% trong bối cảnh kinh tế thế giới năm 2025 được dự báo đang dần trở lại quỹ đạo tăng trưởng, xu hướng phục hồi rõ nét hơn nhưng không đồng đều giữa các quốc gia. Lạm phát dự kiến duy trì quanh mục tiêu 4-4,5%, chịu áp lực từ giá nguyên liệu nhập khẩu và nhu cầu nội địa tăng. Thị trường bất động sản được kỳ vọng phục hồi rõ rệt hơn nhờ khung pháp lý ngày càng hoàn thiện và đầu tư công cho nhiều dự án hạ tầng giao thông quan trọng trên cả nước.

Dù vậy, vẫn còn những thách thức như: Rủi ro địa chính trị (căng thẳng tại Biển Đông, xung đột Nga-Ukraina) tiếp tục ảnh hưởng đến xuất khẩu và dòng vốn đầu tư; Giải ngân vốn đầu tư công vẫn chậm do thủ tục hành chính và năng lực triển khai ở một số địa phương; Khó khăn của doanh nghiệp trong nước như thiếu hụt lao động chất lượng cao, cạnh tranh từ hàng nhập khẩu, và áp lực chuyển đổi xanh - số hóa theo yêu cầu toàn cầu; Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng còn chậm, đặc biệt là xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém.

Mục tiêu trong năm 2025, NHNN dự kiến sẽ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác. Qua đó, góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát CPI bình quân năm 2025 khoảng 4-4,5%, ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối và hệ thống ngân hàng, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế theo mục tiêu đạt 8% trở lên. Trong năm 2025, sẽ điều hành tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống các TCTD khoảng 16%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế, đổi mới cơ chế điều hành mức tăng trưởng tín dụng.

Trong năm 2025, Việt Nam có cơ hội duy trì vị thế là điểm sáng kinh tế trong khu vực nhờ các động lực nội tại và chính sách hỗ trợ hiệu quả. Tuy nhiên, để đạt mục tiêu tăng trưởng cao, cần đẩy nhanh cải cách thể chế, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và tận dụng tối đa làn sóng đầu tư toàn cầu. PGBank cần chủ động thích ứng với xu hướng số hóa, tăng cường quản trị rủi ro và mở rộng dịch vụ tài chính xanh để nắm bắt cơ hội trong bối cảnh mới.

Trước bối cảnh dự báo nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng còn nhiều khó khăn, thách thức và theo định hướng điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, HĐQT định hướng hoạt động của PGBank năm 2025 như sau:

- **Nâng cao năng lực tài chính:** Tiếp tục chỉ đạo, giám sát thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ nhằm củng cố và nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu về mở rộng quy mô kinh doanh và phát triển tối đa các nguồn lực.

- **Hoạt động kinh doanh:**

+ HĐQT chỉ đạo Tổng Giám đốc, Ban Điều hành đẩy mạnh xử lý nợ xấu và hạn chế nợ xấu phát sinh; Cải thiện chất lượng tài sản, đặc biệt là chất lượng tín dụng, phấn đấu hoàn thành mục tiêu xử lý nợ theo đúng kế hoạch và lộ trình tại Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu tại PGBank giai đoạn 2021-2025.

+ PG Bank phấn đấu là ngân hàng phát triển mạnh về dịch vụ bán lẻ, có quy mô trung bình về tổng tài sản trong hệ thống các NH TMCP của Việt Nam; Có năng lực cạnh tranh cao với các dịch vụ tiện ích, sản phẩm chuyên biệt phù hợp với các phân khúc khách hàng khác nhau; khai thác tối đa, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật hệ sinh thái của các đối tác chiến lược.

- **Công nghệ:** Đầu tư công nghệ để nâng cao chất lượng dịch vụ, ứng dụng công nghệ cải tiến nhằm tối ưu hóa năng suất lao động, đồng thời quản trị rủi ro một cách chủ động.

- **Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ:** Nâng cao năng lực của hệ thống kiểm soát nội bộ; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tuân thủ, giám sát quy trình và kiểm toán hệ thống.

Hoàn thiện cơ cấu quản trị, điều hành, quản lý rủi ro đảm bảo hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật và các chuẩn mực, thông lệ quốc tế.

- **Nguồn nhân lực:**

+ Kien toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy, đảm bảo cơ cấu gọn nhẹ, linh hoạt, phù hợp và đạt hiệu quả cao, phát triển đội ngũ nhân sự có năng lực chuyên môn toàn diện.

+ Quản lý tối ưu chi phí nhân sự, năng suất lao động, tạo môi trường làm việc văn minh, công bằng, nhân văn để người lao động hoàn toàn yên tâm làm việc, cống hiến vì sự phát triển của PGBank.

Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Với tư cách là một tổ chức tư vấn tài chính, Công ty Cổ phần Chứng khoán MB đã tiến hành thu thập các thông tin, nghiên cứu, phân tích và đánh giá về hoạt động kinh doanh của PGBank cũng như lĩnh vực kinh doanh mà Tổ Chức Phát Hành đang hoạt động, chúng tôi nhận thấy hoạt động kinh doanh của PGBank ổn định và có tiềm năng phát triển. Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của Tổ Chức Phát hành được đưa ra trên cơ sở các dự báo về kinh tế vĩ mô, ngành ngân hàng nói chung và các dự báo về rủi ro tiềm ẩn, cũng như thực trạng và triển vọng kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành nói riêng. Trên cơ sở các kết quả kinh doanh tích cực mà Tổ Chức Phát Hành đã đạt được cũng như tình hình tài chính hiện nay thì có thể nói kế hoạch kinh doanh, doanh thu/thu nhập và lợi nhuận mà PGBank đã đề ra trong năm tới là khả thi nếu không có những biến động bất thường của nền kinh tế cũng như tình hình chính trị, xã hội tại Việt Nam và thế giới gây ảnh hưởng đến hoạt động của ngân hàng.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, dựa trên cơ sở những thông tin được Tổ chức phát hành cung cấp có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo của Ngân hàng. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư, các nhà đầu tư tiềm năng cần tự mình cân nhắc một cách cẩn trọng khi tự mình ra quyết định đầu tư vào cổ phiếu của PGBank.

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC/PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14:

“Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và

chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông”.

Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400116233 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/11/1993. Tính đến thời điểm hiện tại toàn bộ cổ phiếu của cổ đông sáng lập của PGBank đã hết thời gian bị hạn chế chuyển nhượng.

2. Thông tin về cổ đông lớn

2.1. Thông tin chi tiết của cổ đông lớn

Bảng 31: Danh sách cổ đông lớn PGBank tại ngày 30/06/2025

STT	Tên cổ đông	Năm thành lập	Quốc tịch	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	CTCP Quốc Tế Cường Phát	2015	Việt Nam	56.873.535	11,37%
2	CTCP Thương mại Vũ Anh Đức	2010	Việt Nam	56.110.919	11,22%
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Phát triển Thương mại Gia Linh	2010	Việt Nam	55.014.425	11,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông PGBank do VSDC lập ngày 30/6//2025)

➤ Thông tin chi tiết của cổ đông là tổ chức như sau:

- CTCP Quốc Tế Cường Phát

Tên cổ đông	: CTCP Quốc Tế Cường Phát
Năm thành lập	: 2015
Quốc tịch	: Việt Nam
Số Giấy CNĐKDN	: 0106772542
Địa chỉ trụ sở chính	: Thôn Kinh Nỗ, Xã Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Vốn điều lệ	: 882.000.000.000 đồng
Người đại diện theo pháp luật (Chức vụ)	: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Tổng Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền tại PGBank	: Không

- CTCP Thương mại Vũ Anh Đức

Tên cổ đông	: CTCP Thương mại Vũ Anh Đức
Năm thành lập	: 2010
Quốc tịch	: Việt Nam
Số Giấy CNĐKDN	: 0800839877

Địa chỉ trụ sở chính : Khu dân cư Lĩnh Đông, Phường Phạm Sư Mạnh,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Vốn điều lệ : 900.000.000.000 đồng

Người đại diện theo pháp luật (Chức vụ) : Ông Nguyễn Văn Đạt – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tại PGBank : Không

- Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Phát triển Thương mại Gia Linh

**Tên cổ đông : Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Phát triển
Thương mại Gia Linh**

Năm thành lập : 2010

Quốc tịch : Việt Nam

Số Giấy CNĐKDN : 0104948021

Địa chỉ trụ sở chính : Số nhà 103, Ngõ 79, đường Cầu Giấy, tổ 7, Phường
Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Vốn điều lệ : 853.000.000.000 đồng

Người đại diện theo pháp luật (Chức vụ) : Bà Phạm Thị Phương – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tại PGBank : Không

(Phần này của trang được cố ý bỏ trống)

2.2. Thông tin về số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn và những người có liên quan tại TCPH

Bảng 32: Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn và những người có liên quan của họ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn, hiện tại và dự kiến sau đợt phát hành

STT	Tên cổ đông	Chức vụ tại TCPH/ mối quan hệ của NLQ với cổ đông lớn	Tại ngày trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm 30/06/2025			Dự kiến sau phát hành (*)		
			Số lượng CP nắm giữ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng CP nắm giữ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng CP nắm giữ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	CTCP Quốc Tế Cường Phát	Cổ đông lớn	40.623.954	40.623.954	13,54	56.873.535	56.873.535	11,37	62.560.888	62.560.888	6,26
1.1	Lê Độ	Người có liên quan của cổ đông lớn	-	-	-	40.300	40.300	0,008	80.600	80.600	0,008
2	CTCP Thương mại Vũ Anh Đức	Cổ đông lớn	40.079.228	40.079.228	13,36	56.110.919	56.110.919	11,22	61.722.010	61.722.010	6,17
2.1	Người có liên quan	Người có liên quan của cổ đông lớn	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Phát triển Thương mại Gia Linh	Cổ đông lớn	39.296.018	39.296.018	13,10	55.014.425	55.014.425	11,00	60.515.867	60.515.867	6,05
3.1	Người có liên quan	Người có liên quan của cổ đông lớn	-	-	-	-	-	-	-	-	-

(Nguồn: PGBank)

(*) Căn cứ theo “Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với Vốn điều lệ thời điểm ngày 30/06/2025 và dự kiến sau khi tăng vốn” đã được Hội đồng quản trị của PGBank thông qua tại Nghị quyết số 155/2025/NQ-HDQT ngày 24/07/2025 về việc triển khai thực hiện tăng vốn Điều lệ của PGBank (tạm tính trên vốn điều lệ sau khi chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với giá định là phát hành thành công 100%).

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của 03 cổ đông lớn (CTCP Quốc tế Cường Phát; CTCP Thương mại Vũ Anh Đức; Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và phát triển Thương mại Gia Linh) dự kiến sau phát hành chỉ tăng số lượng cổ phần được nhận do PGBank phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tỷ lệ sở hữu cổ phần của 03 cổ đông lớn nêu trên sẽ giảm so với thời điểm trước phát hành nhằm đáp ứng quy định tại Khoản 11 Điều 210 Luật Các Tổ chức tín dụng, cụ thể: “Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, cổ đông, cổ đông có liên quan sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Điều 63 của Luật này được tiếp tục duy trì cổ phần nhưng không được tăng thêm cổ phần cho đến khi tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định của Luật này, trừ trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu...”. Đồng thời, theo quy định tại Khoản 2 Điều 37 Luật Các Tổ chức tín dụng thì việc sửa đổi Giấy phép hoạt động (bao gồm thay đổi vốn điều lệ) phải được NHNN chấp thuận. Do vậy, để đảm bảo thủ tục tăng vốn điều lệ theo quy định, 03 cổ đông lớn của PGBank sẽ không thực hiện mua thêm cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu lần này. Ngoài ra, 03 cổ đông lớn cũng đã có văn bản cam kết với PGBank sẽ không mua thêm cổ phiếu để đảm bảo đáp ứng quy định tại Luật Các Tổ chức tín dụng.

(Phần này của trang được cố ý bỏ trống)

2.3. Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của TCPH và những người có liên quan của họ

Bảng 33: Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCPH với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của TCPH và những người có liên quan của họ

STT	Giao dịch và Lợi ích liên quan đối với TCPH	Giá trị (Triệu đồng)	Cấp có thẩm quyền thông qua
Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (*)			
Năm 2022			
1	Bán ngoại tệ	15.319.024	Ban Tổng Giám đốc
2	Chi phí lãi tiền gửi	25.213	Ban Tổng Giám đốc
Năm 2023			
1	Bán ngoại tệ	3.835.279	Ban Tổng Giám đốc
2	Chi phí lãi tiền gửi	8.106	Ban Tổng Giám đốc
Các Công ty con và Công ty liên kết trong Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (*)			
Năm 2022			
1	Chi phí lãi tiền gửi	60.326	Ban Tổng Giám đốc
2	Doanh thu lãi cho vay	54.200	Ban Tổng Giám đốc
Năm 2023			
1	Bán ngoại tệ	49.566	Ban Tổng Giám đốc
2	Chi phí lãi tiền gửi	41.439	Ban Tổng Giám đốc
CTCP Quốc Tế Cường Phát			
Năm 2024			
1	Tiền gửi thanh toán tại ngân hàng	442.075	Ban Tổng Giám đốc

(*) Tại ngày 28/08/2023, Ngân hàng đã nhận được chấp thuận của Ngân hàng nhà nước về việc 03 Công ty mua, nhận chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex). Theo đó, Petrolimex không còn là cổ đông lớn của Ngân hàng từ thời điểm này.

2.4. Lợi ích liên quan của cổ đông lớn đối với TCPH

Không có.

2.5. Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà cổ đông lớn có lợi ích liên quan

Không có.

3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Bảng 34: Danh sách HĐQT, BKS, Ban TGD, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
Hội Đồng Quản Trị		
1	Bà Cao Thị Thúy Nga	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Hương	Thành viên HĐQT
3	Ông Vương Phúc Chính	Thành viên HĐQT
4	Ông Đinh Thành Nghiệp	Thành viên HĐQT
5	Ông Bùi Vương Anh	Thành viên độc lập HĐQT
6	Ông Nguyễn Văn Tý	Thành viên độc lập HĐQT
Ban Kiểm soát		
1	Ông Trần Ngọc Dũng	Trưởng BKS
2	Bà Hạ Hồng Mai	Thành viên BKS
3	Ông Trịnh Mạnh Hoán	Thành viên BKS
4	Bà Chu Thị Hường	Thành viên BKS
5	Bà Đinh Thụy Trâm	Thành viên BKS
Ban Tổng Giám đốc		
1	Ông Nguyễn Văn Hương	Tổng Giám đốc
2	Bà Võ Hằng Phương	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Trần Văn Luân	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Phương Tiến Dũng	Phó Tổng Giám đốc
Kế toán trưởng		
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Kế toán trưởng

3.1. Hội đồng Quản Trị

3.1.1. Chủ tịch HĐQT – Bà Cao Thị Thúy Nga

- Họ tên : Cao Thị Thúy Nga
- Giới tính : Nữ
- Sinh ngày : 24/07/1958
- Nơi sinh : xã Nam Cường, huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: TT Bình đoàn 11, phường Láng, Hà Nội
- Số CCCD : 001158014688

Ngày cấp: 10/7/2021

- Nơi cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức phát hành: Chủ tịch HĐQT.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 07/1980 – 02/1992	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	Phó phòng
Từ 02/1992 – 05/2005	Ngân hàng liên doanh VID Public Bank (Nay là Public Bank VN)	Kế toán trưởng kiêm phụ trách nhân sự hành chính
Từ 06/2005 – 10/2013	Ngân hàng TMCP Quân đội	Phó Tổng Giám đốc
Từ 12/2011- 07/2017	Công ty CP Chứng khoán MB	Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS.
Từ 08/2017 – 03/2020	Nghỉ hưu theo chế độ	
Từ 04/2020 – 12/2024	Công ty CP tư vấn đầu tư và kết nối kinh doanh Việt	Thành viên HĐQT
Từ 08/2024 – 4/2025	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Thành viên độc lập HĐQT
Từ 04/2025 - nay	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Chủ tịch HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại

Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
- + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
0	169.090.909	1.211.698.735

(*) Bà Cao Thị Thúy Nga được bầu làm thành viên HĐQT vào ngày 26/08/2024 theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/8/2024 của Đại hội đồng cổ đông.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.
- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.1.2. Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Văn Hương

- Họ tên : Nguyễn Văn Hương
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 15/01/1980
- Nơi sinh : Hà Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Kim Liên, Hà Nội
- Số CCCD : 035080000568 Ngày cấp: 22/11/2021
- Nơi cấp : Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2003 đến 08/2006	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Hải Dương	Phó phòng Tín dụng tổng hợp
09/2006 đến 01/2021	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Giám đốc chi nhánh Ngô Quyền Phó Giám đốc khối Khách hàng cá nhân
02/2021 đến 09/2024	Ngân hàng TMCP Phương Đông	Giám đốc Khối bán lẻ

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
		Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối bán lẻ
09/2024 đến 12/2024	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	Quyền Tổng Giám đốc
12/2024 đến nay	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	Tổng Giám đốc
4/2025 đến nay	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan trong tổ chức đăng ký chào bán: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng năm 2025
0	1.439.142.857	2.784.200.000

(*) Ông Nguyễn Văn Hương được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc kể từ ngày 07/12/2024 theo Nghị quyết số 273/2024/NQ-HĐQT ngày 07/12/2024 của HĐQT.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.1.3. Thành viên HĐQT – Ông Đinh Thành Nghiệp

- Họ tên : Đinh Thành Nghiệp
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 12/12/1963
- Nơi sinh : Xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 71 Đường Lý Thường Kiệt, Phường Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Số CCCD/CMT : 340362089 Ngày cấp: 12/12/2012
- Nơi cấp : Công an Đồng Tháp
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1981-12/1987	Xã đoàn Bình Thạnh	Bí thư
01/1988-09/1990	Công ty Calimex	Phó phòng kinh doanh
10/1990-09/1991	Công ty Calimex	Trưởng phòng kinh doanh
10/1991-11/1993	Công ty Calimex	Phó Giám đốc
12/1993-12/2005	Ngân hàng TMCP Nông thôn Đồng Tháp Mười	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc
12/2005- hiện nay	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (nay là Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển)	Phó Tổng Giám đốc (2005-2024) Thành viên Hội đồng quản trị (2024 đến nay)

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại Tổ chức phát hành: 5.308.179 cổ phần, chiếm 1,06% vốn điều lệ:
 - + Sở hữu cá nhân: 5.127.300 cổ phần, chiếm 1,03% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu của người có liên quan: 180.879 cổ phần chiếm 0,04% vốn điều lệ;
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ chức phát hành:

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng (Cổ phần)	Tỷ lệ (%)	Người nội bộ của TCHP
Nguyễn Bạch Mai	Vợ	180.879	0,04	Không có.

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)			
Thông tin	Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
Thù lao HĐQT	410.386.411	1.120.335.567	1.135.372.891
Lương Phó TGD	1.936.339.291	771.739.130	0
Tổng	2.346.725.702	1.892.074.697	1.135.372.891

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.1.4. Thành viên HĐQT – Ông Vương Phúc Chính

- Họ tên : Vương Phúc Chính
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 12/11/1975
- Nơi sinh : Phường Quảng An, TP. Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Hàng Mã, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
- Số CCCD : 001075004137 Ngày cấp: 24/06/2021
- Nơi cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân.
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1996 đến 12/1999	Cục đầu tư phát triển Hà Nội	Chuyên viên Phòng tín dụng đầu tư

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1/2000 đến 5/2006	Chi nhánh Quỹ hỗ trợ phát triển Hà Nội (nay là Ngân hàng phát triển Việt Nam – VDB)	Phó Trưởng phòng – Phòng Kế hoạch nguồn vốn Phó Trưởng phòng – Phòng tín dụng, bảo lãnh, HTLS TW Trưởng phòng – Phòng Tín dụng xuất khẩu
6/2006 đến 12/2011	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Giám đốc chi nhánh Hoàn Kiếm Giám đốc Khu vực
1/2012 đến 6/2021	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Giám đốc Vùng; Giám đốc kinh doanh miền – Khối khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME)
7/2021 đến 9/2023	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Giám đốc Khu vực - Khối bán hàng và dịch vụ
10/2023 đến nay	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Thành viên Hội đồng quản trị

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại

Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*			
Thông tin	Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
Thù lao HĐQT	66.562.178	1.908.971.667	1.305.018.456

Lương GD Khối Dịch vụ Ngân hàng bán lẻ	555.732.057	831.921.581	0
Tổng	622.294.235	2.740.893.248	1.305.018.456

(*) Ông Vương Phúc Chính được bầu làm thành viên HĐQT vào ngày 23/10/2023 theo Nghị quyết số 04/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2023 của Đại hội đồng cổ đông.

Ông Vương Phúc Chính được bổ nhiệm làm Giám đốc Khối dịch vụ ngân hàng bán lẻ vào ngày 18/08/2023 theo Nghị quyết số 86/2023/NQ-HĐQT ngày 18/08/2023 của Hội đồng quản trị.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.
- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan:

STT	Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Chức vụ
1	Công ty TNHH Dịch vụ giao nhận hàng hóa Tân Sơn Nhất	Hoạt động chính: Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Hoạt động kinh doanh không mang tính cạnh tranh với Tổ chức phát hành.	Bà Vương Thị Phúc Minh chị ruột ông Vương Phúc Chính là Chủ tịch HĐQT

Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Ngân hàng thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Các Tổ chức tín dụng, Điều lệ Ngân hàng, các quy định pháp luật có liên quan và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

3.1.5. Thành viên độc lập HĐQT – Ông Bùi Vương Anh

- Họ tên : Bùi Vương Anh
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 10/12/1974
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Lễ Pháp, Tiên Dương, Đông Anh, TP. Hà Nội
- Số CCCD : 001074016866 Ngày cấp: 15/02/2023
- Nơi cấp : Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Thành viên độc lập HĐQT.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2010 đến 12/2010	Bộ Công Thương	Trưởng phòng Quản lý xúc tiến thương mại - Cục Xúc tiến thương mại – Văn phòng tại thành phố Hồ Chí Minh
01/2011 đến 02/2012	Bộ Công Thương	Phó Trưởng Văn phòng đại diện - Cục Xúc tiến thương mại – Văn phòng tại thành phố Hồ Chí Minh
02/2012 đến 10/2017	Đại sứ quán Việt Nam tại Italia	Bí thư - Chi bộ (nhiệm kỳ 2016-2018)
06/2018 đến 12/2022	Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức	Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường Châu Âu- Châu Mỹ; Tham tán thương mại – Bộ Công thương
12/2022 đến 06/2024	Bộ Công Thương	Chuyên viên- Vụ Thị trường châu Âu-châu Mỹ
07/2024 đến nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Công	Phó Chánh Văn phòng Ban Điều hành tập đoàn
07/2025 đến nay	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và phát triển	Thành viên độc lập HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại

Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*

Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
0	0	0

(*) Ông Bùi Vương Anh được bầu làm thành viên HĐQT vào ngày 22/07/2025 theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/07/2025 của Đại hội đồng cổ đông.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.1.6. Thành viên độc lập HĐQT – Ông Nguyễn Văn Tý

- Họ tên : Nguyễn Văn Tý.
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 07/08/1957
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phạm Thận Duật, phường Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CCCD : 033057000784
- Ngày cấp : 09/09/2022
- Nơi cấp : Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội.
- Trình độ chuyên môn:
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Mai Động,

Chuyên viên Ban Đầu tư Công ty CP Tập đoàn Thành Công

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/1980 đến 04/1984	Nhà máy Z129- Tổng cục kỹ thuật	Thượng úy - Trợ lý Kế hoạch
05/1984 đến 02/2006	Công ty CP kỹ thuật Công Trình Việt Nam	Kế toán trưởng
03/2006 đến 11/2007	Liên minh HTX Việt Nam	Phó phòng Quản lý doanh nghiệp
12/2007 đến nay	Công ty CP Tập đoàn Thành Công	Chuyên viên Ban Đầu tư
Tháng 8/2016 đến nay	Công ty CP Mai Động	Phó Chủ tịch HĐQT
Tháng 4/2018 – 18/4/2025	Công ty CP Đầu tư PV-INconess	Trưởng Ban kiểm soát

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 4/2025 – Nay	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	Thành viên độc lập HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại

Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
0	0	137.652.174

(*) Ông Nguyễn Văn Tý được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT vào ngày 24/04/2025 theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.2. Ban Kiểm soát

3.2.1. Trưởng BKS – Ông Trần Ngọc Dũng

- Họ tên : Trần Ngọc Dũng

- Giới tính : Nam

- Sinh ngày : 27/02/1966

- Nơi sinh : Phường 13, Quận Phú Nhuận, Sài Gòn

- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phường Hạnh Thông, TP.HCM
- Số CCCD : 079066037877 Ngày cấp: 07/03/2022
- Nơi cấp : Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân.
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Trưởng Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/1991 đến 11/1999	Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Chợ Lớn	Kế toán - Kiểm soát viên
Từ 12/1999 đến 04/2003	Công ty Son Expo	Nhân viên kinh doanh
Từ 11/2003 đến 08/2015	Ngân hàng TMCP Nam Á	Giám đốc chi nhánh; Thành viên BKS; Trợ lý Chủ tịch HĐQT
Từ 08/2015 đến 02/2022	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam	Trưởng Ban Kiểm soát
Từ 03/2022 đến 04/2023	Công ty TNHH sản xuất mũ cao su lớp Kumho Việt Nam	Phó Tổng Giám Đốc
Từ 04/2023 đến nay	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	Trợ lý Tổng Giám Đốc; Trưởng Kiểm toán nội bộ; Trưởng Ban kiểm soát

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
458.397.345	1.644.000.000	1.549.700.000

(*) Ông Trần Ngọc Dũng được bầu làm Thành viên BKS vào ngày 23/10/2023 theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2023 của Đại hội đồng cổ đông.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.
- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.2.2. Thành viên BKS – Bà Hạ Hồng Mai

- Họ tên : Hạ Hồng Mai
- Giới tính : Nữ
- Sinh ngày : 01/01/1981
- Nơi sinh : Xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, Tỉnh Phú Thọ
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tập thể Viện máy và dụng cụ, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Số CCCD : 025181000176 Ngày cấp: 22/06/2021
- Nơi cấp : Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân.
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2002 – 08/2007	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – Chi nhánh Hoàn Kiếm	Giao dịch viên Chuyên viên quan hệ khách hàng Chuyên viên tái thẩm định
08/2007 – 4/2009	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Chuyên viên tái thẩm định
04/2009 – 09/2011	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Chuyên viên kiểm toán nội bộ

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2011 – 06/2013	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Phó Trưởng Kiểm toán nội bộ
06/2013 – 10/2019	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Trưởng Kiểm toán nội bộ
10/2019 – 8/2022	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Thành viên BKS kiêm phụ trách Kiểm toán nội bộ
8/2022 – nay	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển (đổi tên từ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex)	Thành viên BKS chuyên trách

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại

Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát và và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
1.314.877.741	975.660.000	915.005.000

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.2.3. Thành viên BKS – Ông Trịnh Mạnh Hoán

- Họ tên : Trịnh Mạnh Hoán
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 05/02/1957
- Nơi sinh : TP Ninh Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
- Số CCCD : 037057010753 Ngày cấp: 08/07/2022
- Nơi cấp : Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân.
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 08/1988 đến 02/1992	Công ty thủ công mỹ nghệ Xuất khẩu, Công ty Kiều hồi và du lịch Chi nhánh tại Hải Phòng- Tổng Công ty Xuất nhập khẩu và Đầu tư Hải Hưng	Kế toán trưởng Công ty trực thuộc Phó Giám đốc Công ty trực thuộc
Từ 02/1992 đến 07/1995	Liên hiệp xí nghiệp gang thép Thái Nguyên (Mỏ đất chịu lửa trú thân)	Kế toán trưởng
Từ 07/1995 đến 3/2017	Kiểm toán nhà nước	Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành I
Từ 03/2017 đến 4/2023	Nghỉ hưu theo chế độ	
Từ 4/2023 đến nay	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Thành viên Ban kiểm soát

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại
Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
199.514.319	975.660.000	765.005.000

(*) Ông Trịnh Mạnh Hoán được bầu làm Thành viên BKS vào ngày 23/10/2023 theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2023 của Đại hội đồng cổ đông.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.
- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.2.4. Thành viên Ban Kiểm soát – Bà Đinh Thụy Trâm

- Họ tên : Đinh Thụy Trâm
- Giới tính : Nữ
- Sinh ngày : 07/5/1981
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phường Vĩnh Phúc, Tỉnh Phú Thọ
- Số CCCD : 001181026362
- Ngày cấp : 14/8/2021
- Nơi cấp : Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính.
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 12/2003 - 2/2015	Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh Vĩnh Phúc	Chuyên viên/ thanh tra viên Thanh tra, giám sát chi nhánh

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 3/2015 - 12/2023	Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh Vĩnh Phúc	Phó Chánh Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh Vĩnh Phúc
Từ 02/01/2024 - nay	Ngân hàng TPCP Thịnh Vượng và Phát triển	Phó Trưởng phụ trách Kiểm toán nội bộ Thành viên Ban Kiểm soát

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại

Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
- + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát và và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
0	0	234.333.913

(*) Bà Đinh Thụy Trâm được bầu làm Thành viên BKS theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.
- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.2.5. Thành viên Ban kiểm soát – Bà Chu Thị Hương

- Họ tên : Chu Thị Hương
- Giới tính : Nữ

- Sinh ngày : 13/12/1979
- Nơi sinh : Thái Nguyên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Trần Duy Hưng, Phường Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CCCD : 019179000670
- Ngày cấp : 22/11/2021
- Nơi cấp : Cục CSQLHC về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký chào bán: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 4/2009 đến Tháng 9/2024	Ngân hàng TMCP An Bình	Trưởng Kiểm toán nội bộ
Từ 09/2024 đến 04/2025	Ngân hàng TMCP An Bình	Thành viên Ban điều hành phụ trách Khối Quản trị rủi ro
Tháng 4/2015 đến Tháng 4/2025	Công ty chứng khoán An Bình (ABS)	Trưởng Ban kiểm soát
Tháng 5/2025 đến Tháng 8/2025	Công ty cổ phần tập đoàn Thành Công	Trưởng Ban kiểm soát nội bộ
Tháng 8/2025 đến nay	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	Thành viên Ban Kiểm soát

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan trong tổ chức đăng ký chào bán: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát và và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
0	0	0

(*) Bà Chu Thị Hương được bầu làm Thành viên BKS theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/07/2025 của Đại hội đồng cổ đông.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.
- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.3. Ban Tổng Giám đốc

3.3.1. Tổng Giám đốc - Ông Nguyễn Văn Hương

Sơ yếu lý lịch của Ông Nguyễn Văn Hương đã được trình bày ở mục 3.1.2 Phần VI của Bản cáo bạch.

3.3.2. Phó Tổng Giám đốc thường trực – Bà Võ Hằng Phương

- Họ tên : Võ Hằng Phương
- Giới tính : Nữ
- Sinh ngày : 30/07/1972
- Nơi sinh : Hà Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CCCD : 001172015302
- Ngày cấp : 04/09/2022
- Nơi cấp : Cục CSQLHC về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Phó Tổng Giám đốc thường trực.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2003 – 04/2007	Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam	Giám đốc Quan hệ khách hàng doanh nghiệp lớn
12/2007 – 02/2011	Ngân hàng TNHH MTV HSBC	Giám đốc quản trị rủi ro; Giám đốc cao cấp quan hệ khách hàng
02/2011 – 05/2014	Ngân hàng TNHH MTV ANZ	Giám đốc bộ phận khách hàng doanh nghiệp khu vực phía Bắc
06/2014 – 06/2025	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Giám đốc Khối thị trường Tài chính và Ngân hàng; Thành viên Ban Điều hành; Thành viên Hội đồng Tài sản Nợ có; Thành viên Hội đồng rủi ro thị trường; Thành viên Hội đồng rủi ro.
07/2025 đến nay	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	Phó Tổng Giám đốc thường trực

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại

Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực

hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Ban TGD và và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
0	0	0

(*) Bà Võ Hằng Phương được bổ nhiệm làm Phó TGD thường trực kể từ ngày 14/07/2025 theo Nghị quyết số 143/2025/NQ-HĐQT ngày 11/07/2025 của HĐQT.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.3.3. Phó Tổng Giám đốc thường trực – Ông Trần Văn Luân

- Họ tên : Trần Văn Luân
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 08/09/1984
- Nơi sinh : Hải Phúc – Hải Hậu – Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Chung cư cao tầng Capitaland – Hoàng Thành, Phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội
- Số CCCD : 036084015127 Ngày cấp: 18/12/2021
- Nơi cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân.
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Phó Tổng Giám đốc thường trực.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2007 – 04/2017	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển – Phòng Khách hàng doanh nghiệp	Chuyên viên – Trưởng bộ phận Khách hàng – Trưởng phòng PTKD khách hàng doanh nghiệp lớn
05/2017 – 11/2024	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển – Chi nhánh Hà Nội và Chi nhánh Đông Đô	Phó giám đốc chi nhánh – Giám đốc chi nhánh
03/2024 – nay	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Phó Tổng Giám đốc thường trực

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan trong tổ chức đăng ký chào bán: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Ban TGD và và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
0	1.654.000.000	1.251.848.889

(*) Ông Trần Văn Luân được bổ nhiệm làm Phó TGD Thường trực kể từ ngày 12/03/2024 theo Nghị quyết số 50/2024/NQ-HĐQT ngày 12/03/2024 của HĐQT.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.3.4. Phó Tổng Giám đốc – Ông Phương Tiến Dũng

- Họ tên : Phương Tiến Dũng
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 14/03/1975
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú:
- Số CCCD : 001075049728
- Ngày cấp : 10/07/2022
- Nơi cấp : Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2008 – 10/2010	Ngân hàng TMCP Bảo Việt	Trưởng phòng tín dụng Khách hàng doanh nghiệp

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2010 – 11/2012	Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex (nay là Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển)	Trưởng phòng quản lý rủi ro tín dụng
11/2012 – 03/2025	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Giám đốc Trung tâm thẩm định và phê duyệt tín dụng tập trung; Trưởng phòng phê duyệt tín dụng doanh nghiệp vừa và nhỏ.
06/2025 – nay	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	Phó Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại

- Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.

- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Ban TGD và và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)*		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
0	0	2.009.496.922

(*) Ông Phương Tiến Dũng được bổ nhiệm làm Phó TGD kể từ ngày 20/06/2025 theo Nghị quyết số 128/2025/NQ-HĐQT ngày 20/06/2025 của HĐQT.

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

3.4. Kế toán trưởng

- Họ tên : Nguyễn Thị Thu Hà
- Giới tính : Nữ
- Sinh ngày : 23/07/1969
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Khu A TT Bưu điện Giảng Võ, Phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
- Số CCCD : 001169008929 Ngày cấp: 20/07/2021
- Nơi cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Chức vụ công tác hiện nay tại TCPH: Phó Giám đốc phụ trách Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2/1999 – 4/2008	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Cầu Giấy	Nhân viên kế toán Phó phòng phụ trách Phòng tài chính kế toán
5/2008 – nay	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Trưởng phòng Tài chính kế toán Phó Giám đốc phụ trách Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền và người có liên quan tại Tổ chức phát hành: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCPH: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con của Tổ chức phát hành, Công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Ban TGD và và những người liên quan của họ: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá,...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

Thù lao/ Lương, Thưởng (Đồng)		
Năm 2023	Năm 2024	6 tháng đầu năm 2025
1.348.350.901	1.548.000.000	926.460.000

- Các khoản nợ đối với Tổ chức phát hành: Không có.

- Thông tin về doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCPH hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCPH mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng có lợi ích liên quan: Không có.

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông.

2. Mệnh giá cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu chào bán là: 10.000 đồng/cổ phiếu.

3. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán

Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu: 450.000.000 cổ phiếu.

4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá là: 4.500.000.000.000 đồng (Bốn nghìn năm trăm tỷ đồng).

5. Giá chào bán dự kiến

Giá chào bán dự kiến là: 10.000 đồng/cổ phiếu.

6. Phương pháp tính giá

Đợt phát hành cổ phiếu của PGBank được chào bán cho cổ đông hiện hữu. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn của PGBank, cũng như đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 ngày 22/07/2025 đã thông qua giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là **10.000** đồng/cổ phiếu.

7. Phương thức phân phối

Phương thức phân phối cho cổ đông hiện hữu: Theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu, cụ thể như sau:

- **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 10:9, theo đó, cổ đông sở hữu mỗi 01 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ được nhận 01 quyền mua cổ phiếu chào bán thêm. Cứ 10 quyền mua sẽ được mua 9 cổ phiếu mới.

- **Đối tượng chào bán:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của PGBank tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu do VSDC lập.

- **Nguyên tắc làm tròn:** Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 888 cổ phiếu, sẽ được hưởng 888 quyền mua. Khi đó, số cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông A được mua như sau: $(888 \times 9) / 10 = 799,2$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 799 cổ phiếu.

- Phương án xử lý số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết:

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu gồm số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phiếu còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác, số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán và tổng số lượng cổ phiếu thực tế cổ đông đã thực hiện quyền mua. Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ được HĐQT chào bán cho nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua và bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Ngân hàng, hoặc chấm dứt đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.

Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư để chào bán cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết:

- Các tổ chức, cá nhân trong nước bày tỏ quan tâm, mong muốn và đủ năng lực tài chính để đầu tư cổ phiếu PGBank.
- Các nhà đầu tư có khả năng đóng góp cho sự phát triển của PGBank.
- Các nhà đầu tư không có hoạt động kinh doanh ảnh hưởng tới lợi ích của PGBank.

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của Hội đồng quản trị sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán

theo quy định pháp luật, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 64⁶ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung.

Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các quy định pháp luật liên quan, bao gồm nhưng không hạn chế ở các điều kiện sau:

- Tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: “*Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.*”.
- Đảm bảo các điều kiện chào bán quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (gồm cả thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.

8. Đăng ký mua cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu của một nhà đầu tư: Không quy định.
- Thời hạn nhận đăng ký mua cổ phiếu: Sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng, PGBank sẽ công bố chính thức thời gian đăng ký mua cổ phiếu tại bản Thông báo chào bán cổ phiếu và đảm bảo thời hạn đăng ký mua cổ phiếu tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

- Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu (nếu có): Không có.

- Phương thức đăng ký:

+ **Đối với cổ đông đã lưu ký:** Cổ đông thực hiện thủ tục đăng ký mua cổ phiếu thông qua Công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản giao dịch chứng khoán.

+ **Đối với cổ đông chưa lưu ký:** Cổ đông thực hiện thủ tục đăng ký mua cổ phiếu tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Thịnh vượng và Phát triển:

⁶ Khoản 1 Điều 64 Luật Các Tổ chức tín dụng quy định như sau: “*Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện phần vốn góp tại tổ chức tín dụng là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ. Người đại diện phần vốn góp quy định tại khoản này không bao gồm người đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng.*”

- ✓ Địa chỉ: Văn phòng Hội đồng quản trị - Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển
- Tầng 4, 5, 6 Tòa nhà Thành Công, Ô đất P-D17, Khu đô thị Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- ✓ Điện thoại: 024 62811298

- Phương thức thanh toán:

+ **Đối với cổ đông đã lưu ký:** Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc hình thức khác tại thành viên lưu ký nơi mở tài khoản.

+ **Đối với cổ đông chưa lưu ký:** Thanh toán bằng chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa Ngân hàng Thương mại cổ phần Thịnh vượng và Phát triển nêu tại Mục 12 – Phần VII của Bản cáo bạch.

Hết thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện đương nhiên hết hiệu lực.

- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách Người sở hữu chứng khoán được phân bổ quyền mua do VSDC cung cấp có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác (một hoặc nhiều người) trong thời gian quy định.

Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần duy nhất (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 200 cổ phần, sẽ được hưởng 200 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho người thứ ba.

- Nghĩa vụ của Cổ đông/ Người nhận chuyển nhượng quyền mua:

+ Cổ đông/ Người nhận chuyển nhượng quyền mua phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng đang có hiệu lực thi hành và các văn bản hướng dẫn liên quan.

+ Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn tiền mua cổ phiếu và chịu trách nhiệm cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nguồn tiền mua cổ phiếu theo yêu cầu của PGBank, Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có yêu cầu).

+ Không sử dụng nguồn vốn do các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để thanh toán tiền mua cổ phiếu tại PGBank.

+ Không mua cổ phiếu của PGBank dưới tên của cá nhân, tổ chức khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được ủy thác theo quy định pháp luật.

+ Trường hợp nhận ủy thác đầu tư cho cá nhân, tổ chức khác, Cổ đông/ Người nhận chuyển nhượng quyền mua phải cung cấp cho PGBank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phiếu mà mình nhận ủy thác đầu tư tại PGBank. PGBank có quyền đình chỉ tư cách và quyền của cổ đông trong

trường hợp phát hiện Cổ đông/ Người nhận chuyển nhượng không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự của cổ phiếu.

+ Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật các tổ chức tín dụng đang có hiệu lực về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan, tuân thủ quy định về cổ đông lớn, và người có liên quan của cổ đông lớn.

+ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật (nếu thuộc đối tượng công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC) và văn bản sửa đổi, bổ sung, chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin này.

9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến thực hiện tối đa trong vòng 90 ngày, kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực. Trường hợp do các nguyên nhân khách quan không thể hoàn thành việc phân phối cổ phiếu ra công chúng trong thời hạn này, Công ty sẽ đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn thời gian phân phối cổ phiếu nhưng tối đa không quá 30 ngày.

Lịch trình phân phối cổ phiếu cho cổ đông **dự kiến** như sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến (*)
1	UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	T
2	Thông báo cho VSDC về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu	T+1 đến T+3
3	Công bố thông tin đợt chào bán trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định	T+1 đến T+7
4	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền	T+17
5	Nhận danh sách tổng hợp người sở hữu được phân bổ quyền mua cổ phiếu	T+19 đến T+20
6	Cổ đông nhận được thông báo về việc sở hữu quyền mua cổ phiếu	T+21 đến T+23
7	Cổ đông thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu (nếu có)	T+24 đến T+40
8	Cổ đông thực hiện đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu (tối thiểu 20 ngày để nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu)	T+24 đến T+45
9	VSDC gửi danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm và chuyển tiền về tài khoản phong tỏa	T+46 đến T+55
10	HĐQT phân phối đối với số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (nếu có) (dự kiến khoảng 2 tuần)	T+56 đến T+70

STT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến (*)
11	Báo cáo kết quả chào bán cho UBCKNN	T+71 đến T+73
12	Nộp hồ sơ đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung đối với cổ phiếu phát hành thêm	T+76 đến T+106
13	Cổ phiếu phát hành thêm chính thức giao dịch	T+107 đến T+115

Ghi chú: (*) Đây là lịch trình phân phối cổ phiếu dự kiến và tùy theo tình hình thực tế, PGBank có thể điều chỉnh lịch trình phân phối cổ phiếu cho phù hợp và sẽ thông báo chính thức sau khi PGBank nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do UBCKNN cấp.

10. Phương thức thực hiện quyền (trường hợp chào bán cổ phiếu ưu đãi)

Đợt chào bán của PGBank là đợt chào bán cổ phiếu phổ thông và không phải đợt chào bán cổ phiếu ưu đãi.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu

Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết nói trên khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của Hội đồng quản trị sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định pháp luật, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 64 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung.

12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu

- Chủ tài khoản: Ngân hàng Thương mại cổ phần Thịnh vượng và Phát triển.
- Số tài khoản phong tỏa: 1060806688.
- Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội.

13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành

Ngày 19/8/2025, Ngân hàng Nhà nước đã có văn bản số 7202/NHNN-QLGS về việc chấp thuận cho PGBank tăng vốn điều lệ. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) có ý kiến như sau:

- Chấp thuận việc PGBank tăng vốn điều lệ tối đa thêm 5.000.000.000.000 đồng (Năm nghìn tỷ đồng) bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối tối đa 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng) và chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tối đa 4.500.000.000.000 đồng (Bốn nghìn năm trăm tỷ đồng) theo Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của PGBank thông qua tại Nghị quyết số 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/07/2025 và HĐQT PGBank thông qua tại Nghị quyết số 155/2025/NQ-HĐQT ngày 24/07/2025.

- Yêu cầu PGBank:

+ Thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc tuân thủ giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung) (Luật Các tổ chức tín dụng) và các văn bản hướng dẫn của NHNN sau khi tăng vốn.

+ PGBank chỉ được thực hiện tăng vốn theo quy định nêu trên khi tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

+ Thông báo bằng văn bản cho nhà đầu tư mua cổ phần của PGBank thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cổ đông theo đúng quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Thống đốc NHNN quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thông tư số 50) và văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, trong đó lưu ý nhà đầu tư phải:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại PGBank; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của PGBank; không được góp vốn, mua cổ phần của PGBank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật; cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho PGBank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư tại PGBank. PGBank có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông này trong trường hợp phát hiện họ không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.
- Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan.
- Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định pháp luật về cổ đông lớn, cổ đông lớn và người có liên quan.

+ Trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo quy định của pháp luật, PGBank thực hiện thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động theo quy định tại khoản 4 Điều 11 và khoản 2 Điều 12 Thông tư số 50.

14. Hủy bỏ đợt chào bán

Số tiền thu được từ đợt chào bán không sử dụng để thực hiện dự án và là trường hợp chào bán cho cổ đông hiện hữu nên không thuộc trường hợp bị hủy bỏ đợt chào bán khi không đảm bảo tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu 70%.

15. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại PGBank (căn cứ văn bản số 4555/UBCK-PTTT ngày 19/07/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) là 30%.
- Theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/6/2025 do VSDC cung cấp cho PGBank, tổng mức sở hữu cổ phiếu của Nhà đầu tư nước ngoài tại PGBank trước khi tăng vốn là: 0,03%.
- PGBank cam kết luôn đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trước, trong và sau khi chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và chịu trách nhiệm nếu vi phạm cam kết này. Để bảo đảm việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, theo đó:
 - Cổ đông hiện hữu chỉ được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các tổ chức, cá nhân trong nước.
 - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu nếu có phân phối tiếp sẽ chỉ phân phối cho tổ chức, cá nhân trong nước.

16. Các loại thuế có liên quan

Các cổ đông sẽ phải chịu thuế thu nhập khi có thu nhập từ việc chuyển nhượng cổ phiếu theo các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam.

Thuế áp dụng đối với cổ đông là cá nhân

Thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu phải chịu thuế thu nhập cá nhân với mức thuế suất là: 0,1% (không phải một phần trăm) tính trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

Thuế áp dụng đối với cổ đông là tổ chức

Thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất như sau:

- Trường hợp nhà đầu tư tổ chức đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, thuế thu nhập doanh nghiệp được tính trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

$$\text{Thuế thu nhập doanh nghiệp} = \text{Thu nhập tính thuế} \times \text{Thuế suất}$$

Trong đó:

- Thu nhập tính thuế: bằng tổng giá trị cổ phiếu bán ra trong kỳ - tổng giá mua cổ phiếu được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán cổ phiếu;
- Thuế suất: bằng 20% (hai mươi phần trăm).
- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật doanh nghiệp, thuế thu nhập doanh nghiệp được tính như sau:

$$\text{Thuế thu nhập doanh nghiệp} = \text{Thu nhập tính thuế} \times \text{thuế suất}$$

Trong đó:

- Thu nhập tính thuế: bằng tổng doanh thu bán cổ phiếu tại thời điểm chuyển nhượng;
- Thuế suất: bằng 0,1% (không phải một phần trăm).

17. Thông tin về các cam kết

Ngân hàng Thương mại cổ phần Thịnh vượng và Phát triển cam kết: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt phát hành. Tổ chức phát hành cam kết hoàn thiện hồ sơ đăng ký giao dịch cổ phiếu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

18. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/07/2025 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 155/2025/NQ-HĐQT ngày 22/07/2025, PGBank sẽ triển khai đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (sau khi được UBCKNN chấp thuận) và sẽ thực hiện chốt danh sách thực hiện quyền phát hành cổ phiếu trả cổ tức cùng ngày với ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua của cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Thông tin về đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức như sau:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 50.000.000 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 500.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng do VSDC lập.
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: Sử dụng toàn bộ từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của PGBank sau khi hoàn tất các nghĩa vụ thuế và trích lập các quỹ theo quy định.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới).

VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là 4.500.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng cho mục đích bổ sung nguồn vốn kinh doanh, phục vụ nhu cầu cấp tín dụng để tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2025 và các năm tiếp theo, phù hợp với quy định pháp luật tổ chức tín dụng.

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Tổng số tiền thu được tạm tính từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ là 4.500.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn ngàn năm trăm tỷ đồng). Việc sử dụng vốn được phân bổ theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới và dự kiến được sử dụng như sau:

Bảng 35: Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung sử dụng vốn	Số tiền sử dụng dự kiến	Thời gian sử dụng dự kiến
Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng, cụ thể:	4.500.000.000.000	2025 - 2028
- Cho vay Khách hàng doanh nghiệp lớn	1.500.000.000.000	
- Cho vay Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs)	2.000.000.000.000	
- Cho vay Khách hàng cá nhân	1.000.000.000.000	
Tổng cộng	4.500.000.000.000	

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích dự kiến, Ngân hàng có thể sử dụng vốn vay hợp pháp, đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ an toàn vốn tiệm cận của Ngân hàng, quy định pháp luật có liên quan.

X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. Các đối tác liên quan đến đợt chào bán ra công chúng

1.1. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Phường Láng, Hà Nội

Số điện thoại: 024 7105 0000

Fax: 024 6288 5678

Website: www.deloitte.com/vn

1.2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Trụ sở chính: Khu vực 1-Tầng 7-8, Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Số điện thoại: 024 3755 6688

Fax: 024 3726 2601

Website: <https://mbs.com.vn/>

2. Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt chào bán ra công chúng

Với tư cách là Tổ chức tư vấn, Chúng tôi đã thực hiện tham gia lập Bản cáo bạch này cùng với Tổ chức phát hành. Theo đó, Chúng tôi xin lưu ý rằng, các nội dung được trình bày bao gồm và không giới hạn các số liệu, thông tin, hình ảnh, thông kê... trong phạm vi tài liệu này được cung cấp bởi chính Tổ chức phát hành và Chúng tôi không thực hiện kiểm kê, đánh giá, rà soát, tra soát, truy xuất

nguồn gốc, tính chính xác, tính trung thực, tính toàn diện, tính đầy đủ, tính chắc chắn của các thông tin, dữ liệu này.

Các nội dung được trình bày trong Bản cáo bạch này chỉ mang tính chất tổng hợp thông tin để các nhà đầu tư biết và đọc tham khảo. Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư cần tự mình tìm hiểu, đánh giá, phân tích cơ hội và rủi ro đầu tư và tự đưa ra các quyết định đầu tư phù hợp với khẩu vị rủi ro đầu tư và chiến lược đầu tư và kế hoạch tài chính của mỗi nhà đầu tư tại từng thời điểm.

Bản cáo bạch này cùng các tài liệu khác của đợt chào bán của Tổ chức phát hành và các ý kiến của Tổ chức tư vấn không phải là tài liệu phân tích và khuyến nghị đầu tư và cũng không hàm ý, bằng cách này hay cách khác, hay bằng hình thức này hay hình thức khác, đưa ra các dẫn dắt hay hàm ý khuyến nghị đầu tư và cũng không đảm bảo giá trị của chứng khoán tại bất cứ thời điểm nào.

Nhà đầu tư cần tự mình phân tích, đánh giá, tìm hiểu và tự đưa ra các quyết định đầu tư phù hợp với mục đích, khẩu vị rủi ro, và chiến lược đầu tư của mình.

3. Ý kiến của các chuyên gia về đợt chào bán

Không có.

XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có.

(Phần này của trang được cố ý bỏ trống)

NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG), TỔ CHỨC TƯ VẤN

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Cao Thị Thúy Nga

TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hương

Nguyễn Thị Thu Hà

116
CÔNG
CỔ PH
ỨNG K
ME
ĐƯA

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2025

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB
QUYỀN GIÁM ĐỐC KHỎI DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ**




Lê Thị Thu Hiền

PHỤ LỤC

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400116233 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 10/04/2024.
2. Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/GP-NHNN ngày 16/06/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 16/06/2021; Quyết định số 2523/QĐ-NHNN ngày 27/06/2025 của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của PGBank.
3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/07/2025 v/v Điều chỉnh Phương án tăng vốn Điều lệ của PGBank; Tờ trình số 09/2025/TTr-HĐQT ngày 22/07/2025 về việc điều chỉnh Phương án tăng vốn Điều lệ của PGBank.
4. Nghị quyết số 155/2025/NQ-HĐQT ngày 24/07/2025 của Hội đồng quản trị về triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ của PGBank.
5. Nghị quyết số 178/2025/NQ-HĐQT ngày 20/8/2025 của Hội đồng quản trị (HĐQT) về thông qua chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu.
6. Nghị quyết số 188/2025/NQ-HĐQT ngày 25/8/2025 của HĐQT về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.
7. Văn bản số 7202/NHNN-QLGS ngày 19/08/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc tăng vốn điều lệ của PGBank.
8. Điều lệ PGBank.
9. Báo cáo tài chính năm 2023 và 2024 đã được kiểm toán của PGBank và văn bản ủy quyền ký báo cáo tài chính đính kèm.
10. Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2025 đã được soát xét của PGBank và văn bản ủy quyền ký báo cáo tài chính đính kèm.
11. Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ số 09/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024 (cho kỳ từ ngày 16/05/2025 đến ngày 30/06/2025) đã được kiểm toán.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]